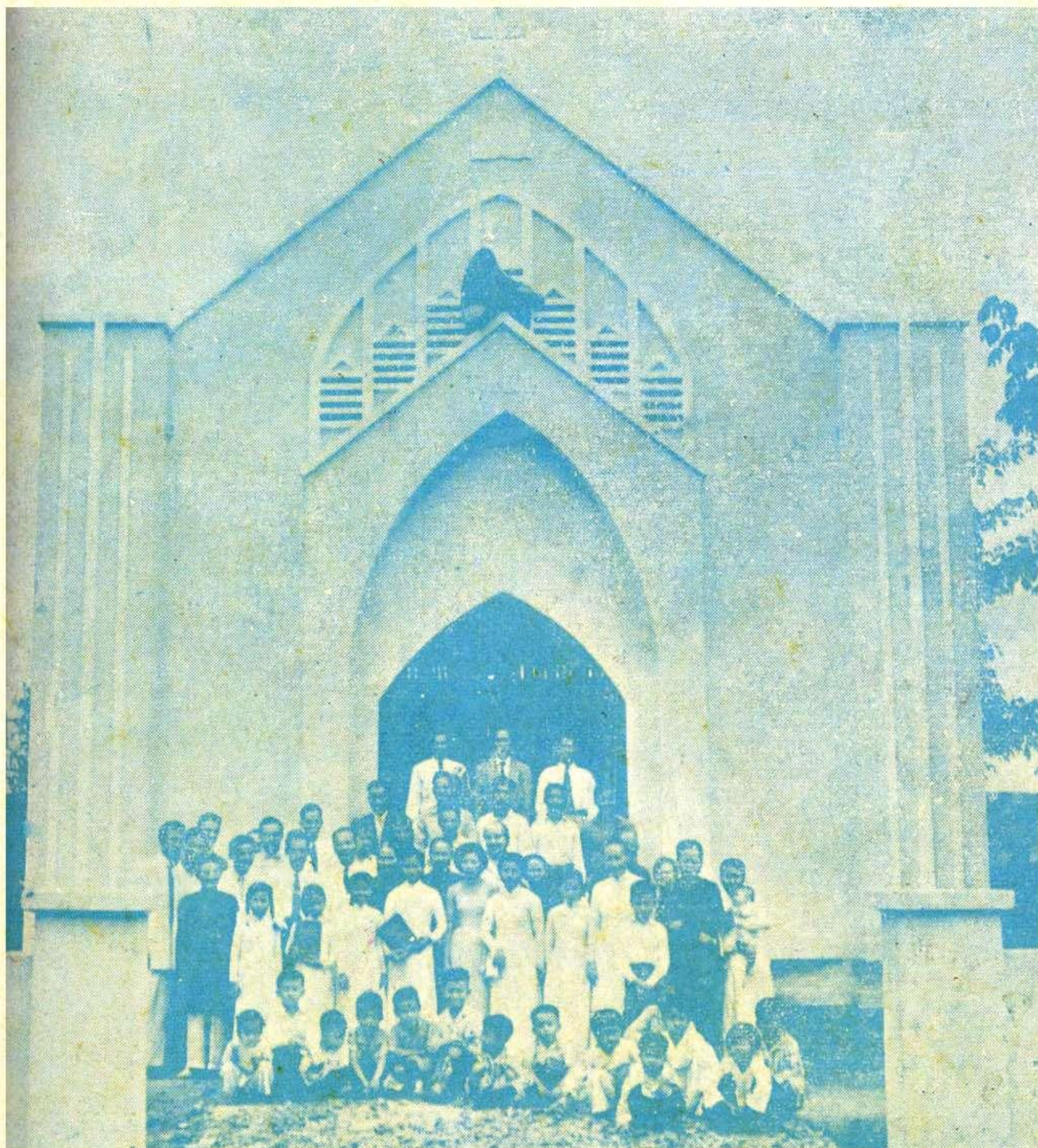


Thánh Kinh Báo

THÁNG MƯỜI NĂM 1959



Trong số báo này :

NHỮNG BUỔI HỌC TỐI NGUYỄN-VĂN-THẦN

Thánh Kinh Báo

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : Tạm tại Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN

LỆ MUA BÁO :

Một năm (12 số) giá 70 đồng, nửa năm 40 đồng, mỗi số 7 đồng.

Thơ-từ và tiền-bạc gửi cho Mục-sư ÔNG-VĂN-HUYỀN
Hội-thánh Tin-lành Đà-nẵng

THÁNG MƯỜI NĂM 1959

MỤC - LỤC

Xã-thuyết :	Trang
Người ngợi-khen Đức Giê-hô-va. — T. K. B.	1
Đức Chúa Jêsus đối với công-việc. — Mục-sư Phạm-xuân-Tin dịch	3
Tin-tức Hội-thánh	5
Mấy vần thơ :	
Niềm yêu-mến Chúa. — Nguyễn-dức-Tuấn, Long-mỹ	
Gởi bạn đồng-hành và điều-chỉnh tâm-linh	
— Thanh-Sơn, Cần-thơ	12
Trường Kinh-thánh :	
A) Những buổi học tối. — Nguyễn-văn-Thuần	13
B) Tin-tức	16
Chứng thực quyền Chúa. — Ông Bạc-cầm-Quyển, bà Truyền-đạo	
Đỗ-thành-Ngôi và ông Mục-sư Phan-văn-Miên	17
Cô-nhi Viện Tin-lành.	19
Ơn lạ. — Truyền-đạo sinh Huỳnh-tích-Đức	21
Tiếng gọi rừng núi :	
Tin-tức hạt Thượng-du. — Mục-sư Phạm-văn-Năm	23
Bài học suốt qua Kinh-thánh — Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên dịch	27
Hàng ghé trẻ em :	
Nửa cây viết chì. — Thiên-Dân	28
Đoàn quân Thánh. — Chi-nguyện quân	29
Giảng nghĩa Thơ Cô-lô-se. — Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-tri	30
Gọi lòng bạn trẻ :	
Không ngờ. — Truyền-giáo Phạm-xuân-Hiền	32
Phụ-nữ diễn-đàn :	
Khi ngón tay người thợ máy bị thương	
— Hồng-Liên dịch thuật	34
Tòa giảng Tin-lành :	
Mùa gặt đã xong. — Đặng-dinh-Cư dịch	36



NGƯỜI NGỢI-KHEN ĐỨC GIÊ-HÔ-VA

« Hỡi linh-hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va !

Mọi điều gì trong ta hãy ca-tụng danh thánh của Ngài !

Đức Giê-hô-va có lòng thương-xót, hay làm ơn,

Chậm nóng giận, và đầy sự nhân-từ. »

(Thi 103 : 1, 8)

MỖI khi cảm-xúc sự vui-vẻ thì lòng ta hân-hoan, miệng ta ca-xường. Trái lại mỗi khi cảm-xúc mỗi thăm-sầu, thì lòng ta buồn-bã, miệng ta than-van. Bấy tình trong người luôn biểu-lộ mọi cảm-xúc ; đó là lẽ thường. Song chúng ta không thể cứ buông thả bấy tình (Mừng, giận, thương, vui, yêu, ghét và muốn) để rồi chuốc lấy cái kết-quả tai-hại cho đời mình và thiệt-thòi cho kẻ khác. Người biết cầm giữ bấy tình và cho nó biểu-lộ đúng-đắn thì luôn sống vui, và làm tốt-đẹp cho kẻ khác nữa. Muốn đạt được điều tốt-đẹp ấy ta hãy cùng suy-nghĩ đến NGƯỜI NGỢI-KHEN ĐỨC GIÊ-HÔ-VA, và cậy ơn Chúa sống một đời ngợi-khen Chúa Giê-hô-va.

Ngợi-khen Đức Giê-hô-va thì hẳn phải nhìn-nhận Đức Giê-hô-va là tiêu-chuẩn của đời sống ta. Trong hai câu Kinh-thánh trung-dẫn trên đây bày tỏ hai mỹ-đức của Đức Giê-hô-va : THÁNH-KHIẾT và NHÂN-ÁI.

Người ngợi-khen Đức Giê-hô-va ở Thi-thiên 103 này là người mặc dầu đã từng yếu-đuối vấp ngã, nhưng đã nhận-thức và tự nhủ rằng : « Hỡi linh-hồn ta,

khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va ! Mọi điều trong ta hãy ca-tụng DANH THÁNH của Ngài. »

Phải, Đức Giê-hô-va là Đấng Chí-Thánh, đức Thánh-khiết của Ngài là sự tổng-cộng của các mỹ-đức Ngài. Ngài là Đức Chúa Trời kỳ-tà. Ngài chống-cự mọi tội-ác cho đến chừng tận diệt chúng trong hỏa-ngục đời đời. Bởi phạm đến đức Thánh-khiết của Đức Chúa Trời nên thỉ-tổ chúng ta không còn cứ ở trong vườn vui-vẻ mà giao-thông với Ngài nữa, phải lánh mặt trốn nơi bụi cây. Bởi Đức Chúa Trời cũng là đám lửa hay thiêu-đốt. Vậy, người ngợi-khen Đức Giê-hô-va phải là người nhận biết rõ-ràng Ngài là Đấng Thánh, và phải cảm-xúc nơi lòng mà ngợi-khen Danh Thánh của Ngài. Trong mọi động-tác của chúng ta phải vì danh thánh của Ngài. Hãy tôn Đấng Christ làm Chúa và Thánh trong lòng mình (I Phi 3 : 15). Chúng ta luôn tự-lĩnh, xin Thánh-Linh chỉ dạy chúng ta biết rõ mọi ý nghĩ của chúng ta, và mọi việc làm cùng lời nói của chúng ta đều có vì sự tôn-thánh Chúa mà tỏ ra không ? Ta có thể đồng tụng-ngợi rằng : « Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn-quân ! khắp đất đầy-dẫy sự vinh-hiến Ngài ! không ? Mặc dầu lắm lúc có sương mù mây đậm khiến ta không thấy ánh mặt trời rọi đến ta, song ánh sáng và sức nóng của mặt trời lúc nào cũng vẫn chói-lói từ trên. « Hỡi linh-hồn ta khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va, mọi điều gì ở trong ta hãy ca-tụng DANH THÁNH của Ngài. »

Đã nhận-thức Chúa là Đấng thánh-khiết thì mới thấu rõ đức nhân-ái của Ngài. Quả thật, Ngài là Đấng « có lòng thương-xót hay làm ơn, chậm nóng giận, và đầy sự nhân-từ. » Bởi lòng nhân-từ của Ngài nên Chúa « không muốn cho một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn-năn » (II Phi 3 : 9).

Bởi đức thánh-khiết của Ngài mà Đức Chúa Trời đành lia bỏ Con Độc-sanh của Ngài và để Con ấy chịu lấy Thập-tự-hình ở ngoài thành. Bởi đức Nhân-ái của Ngài mà Đức Chúa Trời vui ban ơn cho kẻ tin-cậy Ngài luôn cả mọi sự với Con Yêu-dấu của Ngài đẹp lòng Ngài mọi đàng.

Đấng Thánh không bao giờ chịu đức thánh-khiết của Ngài bị xúc-phạm. Song Ngài từ sự nhân-từ của Ngài mà ban ơn cho kẻ chịu ăn-năn thành-thật hầu họ lại được tiếp-xúc với Ngài mà hưởng phước từ đức thánh-khiết của Ngài lưu ra. Bởi « Phước thay cho người nào được tha sự vi-phạm mình,

Được khỏa-lấp tội-lỗi mình !

Phước thay cho người nào Đức Giê-hô-va không kể gian-ác cho,

Và trong lòng không có sự giả-dối ! » và

« Ngài không bắt tội luôn luôn,

Cũng chẳng giữ lòng giận đến đời đời.

Ngài không đãi chúng tôi theo tội-lỗi chúng tôi,

Cũng không báo trả chúng tôi tùy sự gian-ác của chúng tôi.

Vì hễ các tầng trời cao trên đất bao nhiêu,

Thì sự nhân-từ Ngài càng lớn cho kẻ nào kính sợ Ngài bấy nhiêu.

Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu,

Thì Ngài đã đem sự vi-phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu.

Đức Giê-hô-va thương-xót kẻ kính-sợ Ngài,

Khác nào cha thương-xót con - cái mình vậy » (Thi 32 : 1, 2 và 103 : 9-13).

Muốn cho nhà Chúa giữa chúng ta luôn ẩm-cúng và hằng vui-tươi, xin chúng ta ai nấy đều phơi-bày lòng mình ra trước mặt Đức Chúa Trời Thánh-khiết và nhân-ái, thú-nhận những điều bất-chính bất-khiết của mình đã xúc-phạm đến đức thánh-khiết của Ngài, đã không thể TÔN-THÁNH Danh Ngài ! Đoạn, tha-thiết thống-hối với Ngài, xin quyền trong huyết báu của Cứu-Chúa Jê-sus-Christ tẩy thanh lòng ấy, thì chắc hẳn Ngài vui nhận chúng ta theo lòng nhân-ái của Ngài vì « người nào giấu tội-lỗi mình sẽ không được may-mắn ; nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương-xót. » « Cửa-lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời là tâm-thần đau-thương. Lòng đau-thương thống-hối Chúa

không khinh-dề đâu » (Thi 28 : 13, Thi 51 : 17).

Cầu Chúa cho tất cả chúng ta trong nhà Đức Chúa Trời, ai nấy đều trông gương NGƯỜI NGỌI-KHEN ĐỨC GIÊ-HÔ-VA, và nhờ Thánh-Linh hành-động trở nên những NGƯỜI NGỌI-KHEN ĐỨC GIÊ-HÔ-VA, biết TÔN-THÁNH Danh Ngài và ca-ngợi sự nhân-ái của Ngài thì tự-khắc nhà Chúa được ẩm-cúng toàn-diện và tươi vui mọi bề.

— T. K. B.

Tin mừng

Cậu Dương-Hường con ông bà Dương-Hải đẹp duyên cùng cô Huỳnh-thị-Sô con của bà quả-phụ Huỳnh-Sa đều thuộc-viên Hội-thánh Hội-an. Hôn-lễ đã cử-hành vào ngày 7-9-59 tại nhà riêng.

Thay mặt cho Hội-thánh, cầu Chúa ban ơn cho cậu cô vẹn tình thương-yêu vinh-hiến danh Chúa.

— Mục-sư Nguyễn-xuân-Ba

Ông bà Tư-hóa Ngô-an-Cư đã làm lễ vu-qui cho thứ-nữ là cô Ngô-thị-Sáu đẹp duyên cùng cậu Huỳnh-văn-Ba đều thuộc-viên của Hội-thánh An-xuyên (Cà-Mau) Hôn-lễ đã cử-hành vào ngày 13-9-59 tại nhà thờ Tin-lành An-xuyên.

Thay cho Hội-thánh, cầu chúc cậu cô được nhiều hạnh-phúc trong gia-đình mới.

— Mục-sư Nguyễn-văn-Tâm

Cậu Trương-Lãm Chấp-sự Hội-thánh Tin-lành Phú-lãnh đã kết-hôn cùng cô Phan-thị-Loan thứ-nữ của ông bà Phan-Xuyên, Nghị-viện Hội-thánh Thu-bồn. Hôn-lễ đã cử-hành tại nhà thờ Thu-bồn vào lúc 10 giờ ngày 4-10-59.

Thay mặt Hội-thánh, chúng tôi thành-thật chúc mừng hai họ, cầu Chúa ban ơn cho đôi bạn xây-dựng gia-đình đầy hạnh-phúc của Ngài.

— Mục-sư Trần-như-Hối

Bản-báo thành thật chia vui cùng các quý hai họ và chúc mừng các đôi bạn cùng xây-dựng các gia-đình đầy vinh-hiến Chúa.

— T. K. B.

ĐỨC CHÚA JÊSUS ĐỐI VỚI CÔNG-VIỆC

1.— Chúa Jêsus là một lao-công

Lúc còn thiếu-thời, Ngài đã học nghề thợ mộc để sinh-sống (Mác 6 : 3). Khi lớn lên, dầu Ngài đã bỏ nghề ấy để giữ chức-vị một giáo-sư thì Ngài vẫn là một lao-công. Thần-tánh Ngài vẫn được bày-tỏ ra trong các công-tác Ngài. Chúa từng giải-thích : « Cha ta làm việc cho đến bây giờ, ta cũng làm việc như vậy » (Gi. 5 : 17). Một sự thúc-dẩy mạnh-mẽ đã nẩy trên vai Ngài khi Ngài tuyên-bố : « Đương khi còn ban ngày, chúng ta phải làm công-việc của Đấng đã sai ta ; ban đêm đến thì không ai có thể làm được » (Gi. 9 : 4). Chúa Jêsus ham-mến công-tác Chúa và nhiệt-tâm thi-thố đến nỗi Ngài kể công-tác Cha giao cho Ngài như thức-ăn của Ngài : « Thức-ăn của ta là làm theo ý của Đấng đã sai ta, và làm trọn công-việc Ngài » (Gi. 4 : 34).

2.— Chúa Jêsus cũng thường nói đến công-tác của Ngài, các lượng số, tánh-chất của các công-tác ấy nữa, và Ngài kể như là những bằng-cớ đích-thực của lẽ-thật Ngài nêu ra (Gi. 5 : 36, 10 : 25, 37, 38, 14 : 11).

Ngài cũng tuyên-bố Ngài đã làm rất nhiều công-việc và làm những công-việc rất tốt-lành (Gi. 10 : 32). Những công-việc Ngài đã làm chẳng có người nào làm được (Gi. 15 : 24). Nhưng Ngài cũng nhấn-mạnh công-việc ấy không phải công-việc của Ngài, bèn là công-việc của chính Đức Chúa Trời vậy (Gi. 9 : 3 ; 10 : 25, 33).

Quả thật những công-việc Ngài thi-thố đã ấn-tượng một mối cảm-động sâu-xa giữa dân-chúng (Ma 11 : 2, 20). Dân chúng thường tự hỏi : « Người này nhờ ai làm được những công-việc quyền-năng này. » Thế rồi họ phạm-thương cho Ngài đã dùng quyền ma-quỷ (Ma 13 : 54). Nhưng những kẻ khác thì ngợi-khen Đức Chúa Trời về những công-việc lạ-lùng Ngài đã thi-thố (Lu 19 : 37).

3 — Chúa Jêsus cũng từng truyền cho các Sứ-đồ Ngài tinh-thần đảm-nhiệm công-tác không bao giờ xong ấy.

Loài người ngạc-nhiên thấy Ngài quá bận-rộn đến nỗi không có thì-giờ ăn (Mác 3 : 20, 21). Sự sốt-sắng về việc Nhà Cha đã tiêu-nuốt Ngài (Gi. 2 : 17). Ngài cũng thúc-giục, kêu-gọi nhiều người khác hoạt-động và phục-vụ Đức Chúa Trời như thế. Những công-việc tốt-lành do tin-đồ làm nên sẽ lưu-ý và hấp-dẫn thế-gian, đó là công-việc Đức Chúa Trời đã cảm-động họ phải làm. Cứu-Chúa rất ghét và khinh-bĩ những công-việc làm ra với mục-đích để phô minh hay quảng-cáo cho mình.

Những ví-dụ Chúa Jêsus đã kể toàn là những ví-dụ về sự hoạt-động. Như : « Người cha bảo : Hỡi con, hôm nay hãy đi làm ở vườn nho cha đi » (Ma 21 : 28).

Chủ nhà như vị vua ra đi, giao công-tác cho mỗi người (Ma 13 : 34).

Nếu Chúa Jêsus được Đức Chúa Trời giao cho công-tác để thi-hành thì chúng ta cũng thế. Đức Chúa Trời có công-tác cao-trọng giao cho mỗi chúng ta (Gi. 17 : 18 ; 20 : 21). Chúng ta có trung-tín, hết lòng mà làm không ? Chúng ta có làm chiếu lệ không ? Nếu nói chẳng ai có thể làm việc cho Đức Chúa Trời được thì cũng chẳng ai có thể làm việc cho chúng ta được nữa. Nhưng thật ra thì Chúa Jêsus làm được. Vậy chúng ta nên trông-mong, nhờ sự giúp-đỡ của Đức Chúa Trời để làm xong công-việc mình. Chẳng phải việc chúng ta, bèn là việc Đức Chúa Trời đã chỉ định cho chúng ta (Gi. 14 : 14).

4.— Khi người Do-thái hỏi Chúa Jêsus rằng họ phải làm gì để có thể làm việc Đức Chúa Trời thì Ngài đáp : « Đây là việc Đức Chúa Trời, các ngươi phải tin Ngài » (Gi. 6 : 28, 29).

Đây là một lẽ-thật sâu-nhiệm và cũng sơ-cấp.

Tin Đức Chúa Jêsus là điều cốt-yếu đầu-tiên của bất cứ công-tác chân-thật nào của Đức Chúa Trời vậy. Nếu chúng ta từ-chối làm điều này trước hết thì

chúng ta không thể nhận được năng-lực để thi-hành công-vụ khác được. Nhưng như Chúa Jêsus chúng ta đã truyền phán là chẳng có biên-giới nào ngăn-cản cả, vì « Quả thật, ta nói cùng các người ai tin ta cũng sẽ làm công-việc ta làm, lại làm việc lớn hơn nữa » (Gi. 14 : 12).

Tin-đồ phải có ý định làm theo lời Chúa chớ chẳng phải nghe hay tin mà thôi (Giê 1 : 13, 23). Trong tiếng Hi-lạp, tiếng chỉ về « kẻ làm theo » và « Thi-sĩ » là cùng một chữ. Chữ ấy có nghĩa là người sáng-tác, làm nên, một người đã hoàn-thành một sự-kiện.

5. — Chúa Jêsus đã làm xong công-tác Ngài (Gi. 17 : 4).

Nhưng chúng ta chẳng bao giờ hoàn-thành được. Chúng ta chẳng làm xong điều chúng ta đã khởi-sự. Chúng ta ngã lòng trước khi chúng ta đến đích. Điều gì chúng ta làm được thì thô-lỗ và bất-toàn.

Nhưng Chúa Jêsus đã hoàn-thành công-tác Đức Chúa Trời giao-phó cho Ngài. Chính Chúa đã tuyên-bố như thế và lời Ngài đã giải-bày bản-tánh chơn-thật tuyệt-vời của một lương-tâm hoàn-toàn trong sạch. Ông Godet đã từng làm chứng : « Trong thi-giờ tuyệt-đối của đời sống Chúa, Ngài nhận thấy mình chẳng phạm lỗi nào và chẳng quên làm một việc lành nào. Trong giờ phút nào Ngài cũng làm xong phận-sự. » Chẳng một ai trong chúng ta có thể nói như thế.

Chúa Jêsus-Christ là vị Mục-sư điển-hình, vị Truyền-đạo mẫu-mực. Đầy-tò tận-trung, tận-tín của Đức Chúa Trời. Ngài đã lưu lại một gương xán-lạn về sự phục-vụ Đức Chúa Trời cho chúng ta. Vậy chúng ta phải cậy ơn Chúa, run-rẩy sợ-hãi bước theo dấu chơn Ngài để làm xong công-tác Đức Chúa Trời đã giao-phó cho chúng ta hầu xứng-đáng làm môn-đệ Ngài và gọi Ngài là Cứu-Chúa, là Thầy.

Phỏng theo R. E. Speer
(The principles of Jesus)

— Mục-sư Phạm-xuân-Tin

TIN BUỒN

Phong-thủ. —

Cụ chấp-sự Dương-Can đã an-nghỉ trong nước Chúa vào ngày 17-9-59, hưởng thọ được 71 tuổi. Lễ an-táng đã cử-hành lúc 3 giờ chiều ngày 18-9-59.

Trải 35 năm trong ơn Chúa, Cụ rất trung-tin trong nhà Ngài và xây-dựng con cháu trong đường tin-kính cùng hầu việc Chúa. Hiện nay con cháu cụ có đến 50 người đều tin Chúa. Có thầy Truyền-đạo Dương-Tbạnh (nội-tôn) và thầy Truyền-đạo Mã-phước-Minh (ngoại-tôn) đương hầu việc Chúa, có Mã-phước-Tín, Phan-phụng-Phục, Dương-thị-Ẩn và Dương-thị-Vinh đương học Kinh-thánh và tập-sự hầu việc Chúa. Thật là một gia-đình tin-kính sốt-sắng đáng nêu gương.

Thay mặt Hội-thánh, chúng tôi thành thật chia buồn và cầu Chúa an-ủi tang-quyển.

— Mục-sư Lê-Châu

Bản-báo thành-kính chia buồn cùng tang-quyển và cầu Chúa ban ơn cho con cháu đều noi gương cụ ông làm vinh-hiến danh Chúa trọn đời.

— T. K. B.

ĐỊA-CHỈ MAU CHÓNG

Quý vị cần đến địa-chỉ Hội-thánh Bình-trị-Đông mà muốn được mau chóng và tránh sự thất-lạc xin đề :

Hội-thánh Tin-lành Việt-nam
Bình-trị-Đông
C/G số 679, Phan-thanh-Giản
CHỢ - LỚN

Kính-cần :

— Truyền-đạo Nguyễn-hàm-Hoàng

NGÂN-QUỸ DƯỠNG-LÃO THÔNG-CÁO :

Từ nay các quý vị gởi tiền đóng vào quỹ Dưỡng-lão xin nhớ gởi đến ông Mục-sư Đoàn-văn-Miêng Trường Kinh-thánh Đà-nẵng nhận.

— B. Q. T

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

Hội-thánh Ba-Càng.—

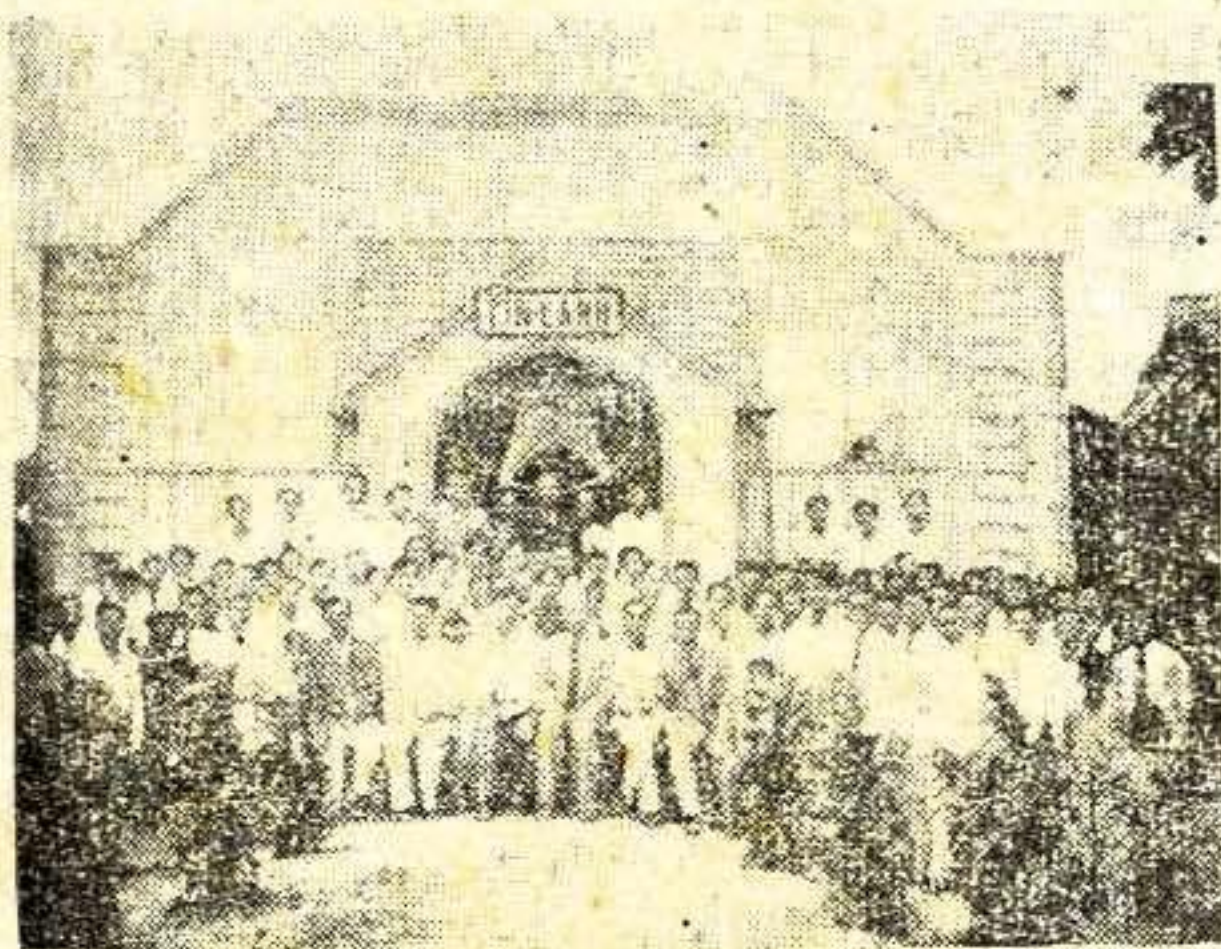
ƠN CHÚA GIÚP CHÚNG TÔI

Ban Thanh-niên Ba-càng chúng tôi được thành-lập từ năm 1956 thật là bé nhỏ ít người. Nhưng bởi lòng yêu mến Chúa, chúng tôi ao-ước được cơn phước-hưng để giục-giã lòng chúng tôi được mạnh tiến mà hầu việc Chúa, song lòng ước-ao ấy vẫn trôi qua theo thời-gian. Đến năm 1959 Chúa đưa ông bà Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phách đến hầu việc Chúa ở giữa Hội-thánh Mỹ-lộc và Ba-càng. Ông bà thấy chúng tôi cần lắm phải được phục-hưng, nên hết sức lo-lắng hiệp-tác cầu-nguyện ngày đêm cho chúng tôi được phục-hưng. Cảm-tạ ơn Chúa, Ngài đã nhậm lời cho chúng tôi được hiệp-tác với Ban Trị-sự Hội-thánh tổ-chức ngày phục-hưng thanh-niên bất-thường vào ngày 23-6-59. Hiện-diện có 120 thanh-niên, nam, nữ gồm trong các thanh-niên của Hội-thánh lân-cận như: Vĩnh-long, Cái-lầu, Bình-hòa-phước, Cái-vồn, Thành-lợi, Cần-thơ, Đông-phú, Nhân-ái, Mỹ-lộc, và qui vị Cố-vấn tôi-tớ Chúa. Tổng-ban Chứng-đạo toàn quốc, Mục-sư Phan-văn-

Hiệu, Phái-viên Địa-hạt Mục-sư Lê-văn-Phải, Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phấn, Phó Đoàn-trưởng Thanh-niên Nam-hạt, Truyền-đạo Nguyễn-hàm-Hoàng, và cựu Mục-sư Lê-văn-Hiến, Mục-sư Tuyên-úy Đặng-văn-Lục, và Mục-sư Phạm-văn-Năm Truyền-giáo thượng-du. Cũng có ông bà Giáo-sĩ P.E. Carlson và ông bà Giáo-sĩ B. R. Houck đến dự phần tôn-vinh Chúa nhiều bài Thánh-ca rất linh-động. Buổi sáng và buổi chiều đều có giảng, nhờ Chúa ban nhiều sứ-mạng rất quan-hệ và khẩn-cấp, khiến cho các Ban Thanh-niên được nhiều sự cảm-động giục-giã họ được mạnh tiến trên đường thuộc-linh.

Tổng-ban Chứng-đạo Mục-sư Phan-văn-Hiệu có khuyến-khích thanh-niên về chứng-đạo, họ được nhiều sự cảm-xúc hứa sẽ bắt đầu làm việc, kết-quả anh em tin-giáo Hội-thánh Ba-càng hứa dâng cho Ban Chứng-đạo, mỗi tháng 120đ. Buổi tối giảng Tin-lành đặc-biệt, rất đông đồng-bào đến dự, đầy-tớ Chúa giảng-day thật đầy ơn, được nhiều cảm-động dầu chưa ai tin Chúa, song hột giống đạo Chúa gieo ra chắc được kết-quả.

Để tỏ tình thân-mật với thanh-niên bạn và qui tôi-tớ Chúa, chúng tôi có tổ-chức một bữa tiệc trà thân-mật, cùng nhau dự rất vui-vẻ, giải-tán vào lúc 23 giờ 40, chia tay nhau với sự quyến-luyến và mến tiếc nồng-hậu trong ơn Chúa. Viết lại mấy dòng này để ngợi-khen Chúa và xin các tôi-tớ cùng anh em trong Chúa nhớ đến Ban Thanh-niên chúng tôi mà cầu-nguyện cho để chúng tôi giữ được lòng trung-tin, kính-mến Chúa, mà hầu việc Ngài cách hết lòng và cho Hội-thánh được phước-hưng. A-MEN.



Hội-đồng Phục-hưng Thanh-niên, ngày 23-6-59 tại Ba-Càng

Thay mặt Ban Thanh-niên :
— Trưởng-ban Nguyễn-bình-An

Hội-thánh Mỹ-lộc.—

Hội-thánh Mỹ-lộc có tổ-chức hai ngày phục-hưng cho Hội-thánh vào ngày 24, 25, tháng 6-1959.

Có mời quý ông Chủ-nhiệm Mục-sư Phan-văn-Tranh, song ông không đến được, Phái-viên Địa-hạt Mục-sư Lê-văn-Phải, Tổng-ban Chứng-đạo Mục-sư Phan-văn-Hiệu và Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phấn, cũng có Ban Trị-sự và anh em tín-hữu các Hội-thánh lân-cận đến nhóm rất đông. Khiến cho ngày khai-mạc được thêm phần long-trọng.

Nhờ ơn Chúa, các đầy-tớ Ngài thay phiên giảng-dạy nhiều bài rất linh-động khiến con-cái Chúa cảm-xúc về tội-lỗi của mình và hứa nguyện sẽ nhờ Chúa đi trong đường thánh của Chúa và sốt-sắng phục-vụ Chúa. Vì bao nhiêu năm thấy mình đứng trong cảnh cô-đơn tẻ-lạnh, sa-sút phần thuộc-thể cũng như thuộc-linh, nay nhờ ơn Chúa quyết hứa sẽ cùng nhau hợp-tác hầu việc Ngài, để nước Chúa được lan rộng.

Các đêm giảng Tin-lành cho đồng-bào có số đông người đến dự. Đầy-tớ Chúa dùng lời sắc-bén của Kinh-thánh mà giảng-dạy, khiến nhiều tấm lòng cứng-cỏi được tan chảy, tuần-lễ sau có sáu linh-hồn đến ăn-năn đầu-phục Chúa, hiện còn đi nhóm lại luôn a-lê-lu-gia ngợi-khen Chúa.

Xin quý tôi-tớ Chúa và quý ông bà anh chị em trong Chúa nhớ cầu-nguyện nhiều cho Hội-thánh Mỹ-lộc, nhứt là cho anh em tín-đồ được lòng sốt-sắng yêu-mến Chúa, và Ban Chứng-đạo hăng-hải hoạt-động; vì ở đây có nhiều tôn-giáo và lòng đồng-bào rất chai đá đối với đạo Chúa.

Xin Chúa cho con phục-hưng này làm cho ngọn đèn đạo-đức của anh chị em tín-đồ được cháy lên để soi sáng cho đồng-bào, đương đi trên đường tâm-tối họ thấy ánh sáng của Tin-lành và đầu-phục Chúa. Xin cầu-nguyện cho những người mới tin Chúa được đứng vững. Thành thật cảm ơn trước.

— Ban Trị-sự Hội-thánh
Tin-lành Mỹ-lộc

Quảng-trị.—

CÔNG-VIỆC CHÚA TẠI QUẢNG-TRỊ HIỆN NAY

Tôi không khỏi giật mình, khi xem đến chồng Thánh-Kinh Báo cũ số 58 tháng 12 năm 1935 có đăng tên hai tiếng « QUẢNG-TRỊ. »

Rất ngạc-nhiên ! Từ lâu tôi tưởng công-việc tại Quảng-trị là mới ; nào ngờ đó là việc cách đây đã mấy mươi năm rồi.

Nhưng sao lâu vậy mà chẳng thấy có ai là người tín-đồ cũ, mà thấy đều là mới tin Chúa trong vòng một năm nay thôi ?

— Nhìn vào lịch-sử, tôi không khỏi phát run-en vì sự khô-khan căn-cõi thuộc-linh như thế.

Rồi hôm nay hạt giống đạo lại đến, đột-khởi với một danh hiệu là : Phòng sách Tin-lành ; từ đó công-việc Chúa đã nẩy-nở, để ra được một Hội-thánh như hiện nay. Vậy tôi xin lược qua mấy dòng ơn-phước, Chúa có thăm viếng đến công-việc Chúa tại Quảng-trị hiện nay như sau, để con-cái Chúa khắp nơi được biết :

PHÒNG SÁCH TIN-LÀNH

Phòng sách Tin-lành đặt tại Quảng-trị đã ngoài một năm nay. Chúa có ban ơn và đại-dụng phòng sách nhiều. Nào bán sách, nào phát sách, nào có dịp-tiện làm chứng cất nghĩa đạo-lý cho đồng-bào. Nhờ đó mà nay có được một kết-quả hiển-nhiên ấy là Hội-thánh Quảng-trị. Nhờ ơn Chúa, hiện nay phòng đọc sách đó đã dời đến một chỗ mới, đẹp-đẽ hơn trước, vị-trí ngay trung-tâm thành-phố lại sát chợ (đường Quang-Trung theo hình bên đây). Bởi vậy ngày ngày người ta càng ghé đến nhiều hơn.

Chẳng những thế thôi, Chúa cũng cho phép tổ-chức những giờ rao-truyền Tin-lành qua máy phóng-thanh vào buổi tối lúc 19 giờ đến 19 giờ 30 rất linh-động và hấp-dẫn khiến nhiều người lại càng chú ý về đạo Chúa.

Xin quý ông bà con-cái Chúa khắp nơi nhớ cầu-nguyện nhiều cho phòng



sách Tin-lành tại Quảng-trị. Chúa đã làm việc và cứ làm việc luôn để những sách-vở cùng lời giảng-day có quyền-năng Thánh-Linh cảm-động lòng đồng-bào sớm ăn-năn tội tin Chúa.

HỘI-THÁNH

Chúa có ban ơn dẫn-dắt Hội-thánh Chúa tại Quảng-trị, từ bước một bởi đức-tin trải qua một thời-gian ngoài một năm nay. Từ hồi từ lúc, những cơn thử-thách dường như sóng vỗ vào thuyền con giữa biển cả; song Chúa vẫn còn thương-xót đến những người đơn-sơ yếu-đuối đó, khiến họ vẫn nắm giữ đức-tin đến ngày nay. Thâm tạ ơn Chúa, có số tin-dò thường-xuyên nhóm lại giữa các thôn: Long-quang, Mỹ-lộc, Văn-hòa, Hữu-niên trung-bình mỗi tuần chừng 30 người. Chúa ban ơn nhất là chi-phái Long-quang sự nhóm lại rất vui-vẻ, rất ham thích như hình trên đây.

Nhưng ở tại đây, chúng tôi còn thấy có trách-nhiệm nặng-nề đối với đồng-bào các quận: vì còn 5 quận nữa Tin-lành chưa đem đến, vì thiếu phương-tiện, thiếu người.

Cám ơn Chúa, vào trung-tuần tháng 10/59 gia-quyến ông bà Giáo-sĩ Gale. U.

Hunt đến ở tại Quảng-trị. Từ đây chúng tôi đang ước-ao có một chương-trình mở-mang rộng-rãi hơn trên các vòng lưu-hành truyền đạo.

Hiện nay Hội-thánh đang thiết-tha khẩn-khoản dưới chân Chúa để lo xây cất một nơi nhóm lại. Tiện đây chúng tôi cũng xin tiếp-tục đăng tải quý vị đã chiếu-cổ đến công-việc xây cất nhà Chúa bằng tiền-bạc tại Quảng-trị như sau: Ông Lê-văn-Thái 500đ.; Ông S.I. Sutherland 300đ.; Ông J. Stauffer 400đ.; Ông P.E. Carlson 300đ.; Ông Ngô-an-Cur 300đ.; Ông Hồ-văn-Mác 500đ.; Ông Livingstone 1.000đ.; Ông Rexilius 500đ.; Tính đến ngày 5-10-59.

Xin quý ông bà con-cái Chúa trong nước nhớ nhiều đến công-việc Chúa tại Quảng-trị mà cầu-nguyện cho, để miếng đất khô này gặp độ mưa thuận gió hòa, đơm hoa, kết nụ, mà dâng lên những quả ngon ngọt cho vua Vinh-hiến.

Hội-thánh Sĩa.—

Thật ngợi-khen Chúa, vì Ngài là Đấng muốn mỗi người đều được cứu và đạt đến sự thông biết lẽ-thật. Chẳng những Ngài thương-yêu cứu chúng tôi, mà Ngài còn muốn chúng tôi đem Tin-lành cho người khác, để họ được cứu như chúng tôi vậy.

Vì thế, bởi ý Chúa trong hai tháng qua (tháng 8 và tháng 9) Ngài đã cho chúng tôi có dịp đi làm chứng và giảng được ba nơi phụ-cận Hội-thánh Sĩa Chúa ban ơn kết-quả được nhiều người tin Chúa. Riêng tại xã Quảng-lợi cách Hội-thánh ước độ 4 cây số ngàn, là nơi dân-cư đông-dúc và cũng là nơi họ chưa nghe đến đạo Chúa bao giờ. Cho nên vừa rồi vào những đêm 15, 16, 17 tháng 9 năm 1959 chúng tôi hiệp-tác với ông Giáo-sĩ Henry, cụ Mục-sư Phú đến giảng đạo Chúa cho họ. Với sự giúp-đỡ tận-lực của ông Giáo-sĩ về xe-cộ, máy phóng-thanh và sự giảng-day, cùng sự tận-tâm giải-bày đạo Chúa của ông Mục-sư Phú và sự hiệp-tác chặt-chẽ của các con-cái Chúa trong Hội-thánh. Vì vậy, Chúa có ban phước nhiều trong những đêm giảng. Kết-quả trong những đêm giảng

và sau những đêm ấy Chúa có ban ơn được 40 linh-hồn ăn-năn tin nhận Ngài. Sau khi số người này tin Chúa họ đã gặp nhiều sự ngăn-trở, hiểu lầm và hiện nay vẫn còn bị khó-khăn. Bởi sự tin Chúa thành-thật của họ, nên chúng tôi cùng ông Giáo-sĩ Henry thường đến dạy «phước-âm yếu-chỉ» cho họ trong mỗi tuần.

Vậy chúng tôi kính dâng tin này để quý con-cái Chúa trong khắp nơi dâng lời cảm tạ Chúa, và cầu-nguyện cho họ, Ngõ-hầu họ đứng vững trong sự tin-kính Chúa, và hưởng sự bình-an trong quyền-phép của Ngài. Chúng tôi cũng kính nhờ quý tôi-tớ con-cái Chúa xa gần nhớ đến chức vụ mới-mẻ của chúng tôi mà cầu-nguyện nhiều cho.

— T.Đ.S. Nguyễn-dinh-Hiệu

TIN-TỨC HỘI-ĐỒNG ĐẶC-BIỆT CHO HỌC-SINH VÀ SINH-VIÊN TIN-LÀNH lần thứ II tại Sài-gòn.

Dưới sự bảo-trợ của Ủy-ban Học-bổng của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, Hội-đồng đặc-biệt cho học-sinh và sinh-viên lần thứ II đã được tổ-chức tại nhà thờ Tin-lành Pháp-kiều Sài-gòn vào chiều 3 và 4-10-59, đặt dưới sự chủ-tọa của ông Mục-sư Trần-thự-Quang.

Tham-dự Hội-đồng, người ta thấy có lối 120 học-sinh và sinh-viên vào chiều 3 và hơn 150 vào chiều 4 với Mục-sư D.H Adeney, Tổng Thư-ký Viễn-dông-vụ của tổ-chức ÁI-HỮU SINH-VIÊN TIN-LÀNH QUỐC-TẾ (International Fellowship of Evangelical Students), diễn-giả chính, quý vị Mục-sư, Truyền-đạo tại thủ-đô, quý vị Giáo-sĩ của HỘI TRUYỀN - GIÁO PHƯỚC-ÂM LIÊN-HIỆP, ĐOÀN TRUYỀN-GIAO TIN - LÀNH ĐÔNG - PHƯƠNG, THÁNH-KINH NGHIÊN-CỨU HỌC-HIỆU, HỘI PHIÊN-DỊCH KINH-THÁNH và nhóm Ngữ-học, HỘI MENONITE, vị Mục-sư Hội-thánh Pháp-kiều và bà F.O. Blake, thông-tin-viên của hãng thông-tấn R.N.A tại Nữu-ước.

Đức Thánh-Linh đã đặc-biệt xúc dầu trên Mục-sư D.H. Adeney trong sự giảng-dạy và giải-đáp thắc-mắc. Chúa đã đổ một cơn mưa phước lớn trên Hội-đồng. Ai nấy đều nhìn-nhận sự vô trách-nhiệm

của mình đối với các bạn học từ xưa nay và nguyện làm một chứng-nhân trung-tín cho Chúa Jê-sus trong trường mình.

Hội-đồng đã bế-mạc lúc 17 giờ 30 ngày 4-10-59 sau khi xem cuốn phim «THỰC-SỰ CỦA ĐỨC-TIN» do viện Đại-học Thần-đạo Moody thực-hiện.

Nguyện xin Lửa Thánh-Linh cứ cháy mãi trong lòng các học-sinh và sinh-viên để một cơn phước-hung được phát-xuất tại thủ-đô, hầu nhiều học-sinh và sinh-viên được trở lại đầu-phục Chúa và nhận sự Cứu-rỗi.

Mong quý cụ ông bà đặc-biệt cầu-nguyện nhiều cho công-việc Chúa giữa vòng học-sinh và sinh-viên trên toàn cõi Việt-nam.



Mục-sư D.H Adeney đang giảng-dạy cho Hội-đồng Học-sinh và Sinh-viên Tin-lành lần thứ II tại Sài-gòn

VÀI MẪU CHUYỆN...

Bên lề Hội-đồng học-sinh và sinh-viên Tin-lành lần thứ II

Sau khi Hội-đồng bế-mạc, trên đường về, một nhóm học-sinh vui-vẻ trao-đổi ý-kiến :

— Cái đặc-biệt của Hội-đồng này là không có một ban hát riêng nào cả. Sao thế nhỉ ?

— Ừ đặc-biệt thật. Tại thì-giờ ít mà chương-trình lại dài. Vả lại tôi tưởng mỗi người dự đều là một nhân-viên của ban hát. Nếu ai nấy đều đặt hết tâm-trí mình vào lời hát, hết lòng mà hát ngợi-khen Chúa thì ban hát đó sẽ hay nhất và chắc Chúa đẹp lòng hơn là phải nghe

một ban hát trở giọng du-dương để khoe tài. Nhưng tôi cho giờ giải-đáp thắc-mắc là đặc-biệt hơn. Các anh nghĩ sao ?

— Phải đó anh T. ạ. Tôi rất sung-sướng vì câu hỏi tôi đã được trả lời. Mai đây tôi sẽ có thể trả lời cách rõ-ràng cho bạn tôi. Giá trong Thánh-Kinh Báo cũng có một mục như thế thì quý quá anh nhỉ ?

Sáng Chúa-nhật, sau khi thờ-phượng Chúa, hai thiếu-nữ vừa quen nhau tại Hội-đồng vui-vẻ chuyện-trò :

— Chị ơi, em thích nhất giờ học Kinh-thánh chiều hôm qua. Hấp-dẫn và bổ-ích quá chị ạ.

— Tôi cũng thích lắm. Giá mà trường Chúa-nhật cũng theo phương-pháp đó thì chắc chắn ghế nhà thờ sẽ thiếu.

Một thiếu-nữ khác góp chuyện :

— Chà, chị bảo phương-pháp nào ? Tiếc quá hôm qua em không đi được.

Hai thiếu-nữ trước tranh nhau đáp :

— À, thì cũng chia nhóm, mỗi nhóm có một người hướng-dẫn chứ không phải giáo-sư. Mỗi hướng-dẫn viên có một tờ giấy in sẵn các câu hỏi về đoạn Kinh-thánh sẽ học...

— Những người đó không dạy đâu. Mỗi học-viên suy-gẫm khúc Kinh-thánh, rồi hiệp nhau trả lời từng câu hỏi. Mỗi người đều bày-tỏ ý-kiến mình, hướng-dẫn viên cũng chỉ là một học-viên...

— Bởi vậy em thấy dăm dạn lên chị ạ và...

— Nhưng nếu có câu trả lời không được thì sao ?

— Thì hỏi lại người điều-khiển khi các nhóm họp chung lại. Tiếc quá, hôm qua thiếu thì-giờ, nên lớp tôi có câu không trả lời được cũng không hỏi lại được. Nhưng vào trường-hợp của một Trường Chúa-nhật thì chắc-chắn có thì-giờ để giải-đáp các câu hỏi đó.

— Chà, như thế chúng ta hãy cầu-nguyện để Chúa sớm dấy một cuộc phục-hưng Trường Chúa-nhật.

Và đây, buổi họp của sinh-viên tại nhà Giáo-sĩ Sutherland tối 4-10 :

— Chính các bạn, Mục-sư D.H. Adeney nhấn-nhủ, — phải đứng dậy làm việc.

Phong-trào truyền Tin-lành cho sinh-viên phải phát-xuất từ các bạn.

Mỗi người sẽ lãnh một trách-nhiệm. Tất cả sẽ hiệp chung hầu việc Chúa. Các bạn sẽ mời các tôi-tớ Chúa gia-nhập ủy-ban cố-vấn giúp-đỡ các bạn trên đường hầu việc Chúa.

— Điều khó cho chúng tôi là người ta không tin-tưởng nơi chúng tôi, — một sinh-viên phân-trần người ta có thành-kiến là đám thanh-niên mới lớn lên chỉ bông-bột không làm nên việc gì...

Vài tiếng thở dài thông-cảm.

Tiếp theo là những lời cầu-nguyện :

— « ... Xin cho chúng con một khái-tượng về các bạn chúng con đang chết mất... »

— « ... Bao sự khó-khăn đang chờ-đợi chúng con. Nếu là ý Chúa, xin Ngài mở đường cho chúng con, giúp-đỡ chúng con cách đặc-biệt... »

— « ... Lạy Chúa, chúng con bất-tài, bất-lực, nhưng xin Chúa giúp chúng con, dùng sự yếu-đuối của chúng con để làm hồ-then những sự mạnh của thế-gian, dùng sự ngu dốt chúng con để làm hồ-then sự khôn-ngoa của đời này... »

— « ... Chúa ơi, chúng con rất muốn trở nên những người hữu-dụng cho nhà Ngài. Nhưng chúng con rất hoang-mang trong bước đầu. Xin thêm đức-tin cho chúng con, chúng con tin rằng việc Ngài đã làm trong các nước, Ngài sẽ làm trong nước chúng con... »

— « ... Nguyện Chúa cất những sự khó-khăn khỏi những công-việc họ sẽ thực-hiện, — Mục-sư D.H. Adeney cầu-nguyện — ... Xin đưa họ vào đường hầu việc Chúa, giúp-đỡ họ tổ-chức những buổi họp tại trường đại-học... »

Gian phòng chìm trong sự yên-lặng trong giây lát. Đồng-hồ chỉ đúng 11 giờ 30 đêm.

— Một sinh-viên

Hội-thánh Phúc-Bình —

Hội-thánh Chúa tại đây đã thành-lập vào năm 1939, anh em chúng tôi đã ít lại nghèo, cơ-hội cũng như thời-gian gặp phải rất nhiều trở-ngại, nên cơ-sở Chúa tại đây vẫn trong cảnh nhà tranh vách đất. Cách 9 năm nay, Chúa lại dẫn đưa ông bà Truyền-đạo Dương-trọng-Vinh trở lại, anh chị em mới cù đều đứng dậy kể của người công, ước-nguyện xây cất một đền thờ cho Chúa. Chúa đã mở đường cho con-cái Chúa lạc-hiến bất-thường được một số bạc 3.100đ. đã đúc được ít «táp-lô.» Hiện còn trong số cố-gắng lạc-quyên bạc được trên 10.000đ. lúa được dưới 200 ang. Song so với số dự trù trên 70.000đ. thì ngân ấy chưa đủ.

Vậy chúng tôi tha-thiết yêu-cầu quý ông bà anh chị em thân-mến xa gần trong nước cũng như ngoài nước, đặc-biệt cầu-nguyện nhiều cho công-cuộc xây cất nhà Chúa tại chi-hội Phúc-bình. Cũng thành-thật nài xin quý vị tỏ lòng ủng-hộ cho công việc xây cất này bằng lời cầu-nguyện, cũng như tài-chánh để có thể sớm khởi công xây cất và chóng hoàn-thành. Chúng tôi xin thành thật tri-ân.

Thơ-từ, tiền-bạc, xin gửi về cho cụ Mục-sư Chủ-nhiệm Địa-hạt Liên-hội Hội-thánh Tin-lành Việt-nam số 110, đại-lộ Thống-nhất, Đà-nẵng, nhận chuyển.

Chúng tôi xin trân-trọng cảm ơn trước.

— *Thơ-ký : Hồ-quang-Thiệu*

CHÀO MỪNG VÀ HOAN-NGHÊNH

Ông Mục-sư Phạm-xuân-Tin lại được Chúa mở đường qua trường THẦN-HỌC Ở MA-NÍ PHI-LUẬT-TÀN để nghiên-cứu về khoa giáo-dục NHI-ĐỒNG trong thời-gian 3 tháng. Ông đã đáp máy bay ở Sài-gòn vào ngày 7-9-59 lúc 12 giờ 30 và đã đến nơi 17 giờ 10, có ông Đốc-học của nhà trường và nhân-viên ra đón tại phi-trường Ma-ni cách vui-vẻ.

Bản báo cầu Chúa ban phước cho ông nhận lãnh được nhiều ân-tử về khoa giáo-dục NHI-ĐỒNG để khi trở về Hội-thánh góp phần xây-dựng tương-lai của nhà Chúa, đem nhiều vinh-hiến cho Ngài.

— *T. K. B.*

Ông Mục-sư Lê-hoàng-Phu sau ba năm du-học tại trường CAO-ĐẲNG THẦN-HỌC NYACK MỸ-QUỐC, Chúa đã ban ơn cho ông rất nhiều trong khi tòng-học, cùng trong các cuộc thăm viếng ở bên Mỹ, cũng như ở Pháp, Ấn-độ v.v... trên con đường về nước. Ông đã đến phi-trường Tân-sơn-nhứt chiều ngày 5-10-59.

Bản báo chân thành hoan-ngheh và xin Chúa trọng-dụng ông góp một phần hữu-lực trong sự xây-dựng Hội-thánh Chúa giữa nước nhà.

— *T.K.B.*

TIỀN BƯỚC QUAN-HÀ

Ông bà Giáo-sĩ R.F. Rexilius và quý-quyển đã hầu việc Chúa tại Việt-nam ta đã lo nhiều về nhà sách Tin-lành xuất-bản các thứ sách và các báo-chí của Hội-thánh tại Việt-nam. Chúa đã dùng ông bà rất nhiều trong cơ-quan này. Nay đến hạn về nghỉ bên Mỹ-quốc. Ông bà và quý-quyển sẽ đáp máy bay từ Sài-gòn đi Hồng-Kông vào ngày 22-10-59. Đoạn sẽ đáp tàu thủy từ Hồng-Kông về Mỹ.

Bản báo xin ghi ơn ông bà đã vui-vẻ sốt-sắng giúp sự xuất-bản Thánh-kinh-Báo lâu nay. Cầu Chúa ban ơn đưa đường ông bà và quý-quyển đầy bình-an vui-vẻ và sớm trở lại tiếp-tục công-việc Chúa trên đất nước Việt-nam chúng tôi. Trân-trọng tiễn chúc ông bà và quý-quyển.

— *T. K. B.*

CHỨNG VỀ ƠN-ĐIỀN LẠ-LÙNG CỦA CHÚA JÊSUS-CHRIST

Hội-thánh Ninh-hòa.—

Nhờ ơn-điễn và quyền-năng của Cứu-Chúa Jê-sus-Christ, chúng tôi xin chân-thành bày tỏ về ơn Ngài ban cho Hội-thánh chúng tôi cách đặc-biệt.

« Người sẽ kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian-truân Ta sẽ ở cùng người, giải-cứu người và tôn vinh người. »

« Hãy kêu-cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho, Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết » (Thi-thiên 91 : 15 ; Giê-rê-mi 33 : 3).

Các lời hứa thành-tín và chân-thật dịu-dàng của Đức Chúa Trời đã khích-lệ đức-tin và lòng mong-ước của chúng tôi đến cơ-nghiệp trường-tồn của Ngài trên đất. Ấy là NHÀ THỜ Chúa tại đây cần được cấp-bách trùng-tu.

Thờ theo biểu-quyết Hội-đồng Thường-niên của Hội-thánh chúng tôi và sự đồng ý của Ban Trị-sự Địa-hạt Trung-Phần, Hội-thánh chúng tôi đã đặt vấn-đề trùng-tu trên hết mọi lời cầu xin với chương-trình trú-liệu như sau :

— Xây lại 6 trụ gạch « tả-ly » bên ngoài để đỡ vách nghiêng và thay thế 6 trụ gạch đứng bên trong vách bị nứt ;

— Làm móng và xây lại một góc NHÀ THỜ bị lún nứt từ trên xuống dưới.

— Làm sườn gỗ mới thay thế sườn cũ bị hư : các trính chiếc cũ bị cong, các đòn tay bị hụt kê sắt nên không dính kèo ;

Trú-liệu sửa chữa với số tiền sẽ cổ-động là hai mươi ngàn đồng.

Cảm tạ Chúa, dầu với tài-lực non kém của chúng tôi, đằng-đẵng hơn một năm trường với nhiều nước mắt và lời cầu xin chính Ba Ngôi Đức Chúa Trời đã nhậm lời cầu-nguyện của các tôi-tớ và con-cái Chúa khắp nơi cùng của chúng tôi, Hội-thánh chúng tôi cậy ơn Chúa đã khởi công trùng-tu ngày 17 tháng 4 vừa qua với số đã cổ-động được là trên hai mươi lăm ngàn đồng. Tuy nhiên, việc trùng-tu là việc trăm bề khó-khăn và tốn-kém. Vì sự hư hỏng đòi hỏi quá nhiều buộc chúng tôi phải triệt-hạ 3 bức tường (hai bức triệt-hạ gần sát nền nhà-thờ sau khi đã xây trụ gạch « tả-ly » bên ngoài và 1 bức thì làm móng và xây mới lại) ; làm một sườn gỗ mới, sửa lại cái nhà dù nhỏ phía trước, xây lại cái chót nhà thờ và làm một cây Thập-tự cốt sắt mới ; sửa 7 bộ cửa lá sách cho đều-đặn. Mọi công-tác đã kéo dài đến hai tháng. Tổng-phí trên bốn mươi chín ngàn đồng. Nương-cậy nơi lòng yêu-thương như-từ đời đời của Chúa, chúng tôi cố gắng vay mượn để hoàn-thành mọi công-tác tránh mọi nguy-hại xảy đến cho Hội-thánh. Cũng vì đó, sự thử-thách đức-tin là bài học quý nhứt của Hội-thánh chúng

tôi phải học-tập trong nhiều hoàn-cảnh gian-khò... Hiện nay, chúng tôi đang cầu-xin Chúa tiếp-trợ số bạc gần mười ngàn đồng để trả xong mọi số nợ còn thiếu lại. Xin các quý cụ, quý ông bà anh chị em gần xa vui lòng cầu thay và góp phần ủng-hộ Hội-thánh chúng tôi trong muôn một, hầu Nhà Chúa ở đây sớm được CUNG-HIẾN trong vinh-quang thánh của Cứu-Chúa chúng ta là Đức Chúa Jê-sus-Christ. Chúng tôi xin chân-thành cảm-tạ và ghi ơn quý vị mãi mãi.

Sau hết, tôi xin thay cho Hội-thánh Tin-lành tại Ninh-hòa, trân-trọng kính lời cảm ơn các quý cụ, quý ông bà tôi-tớ Chúa và con-cái Chúa khắp nơi đã hết lòng cầu thay và quyên-trợ tiền-bạc giúp-đỡ chúng tôi trong việc trùng-tu Nhà Chúa tại đây, xin thành thật cảm-tạ và tri-ơn nồng-hậu.

Cũng xin phép các quý vị, quý ông bà anh chị em ghi lại danh-sách các quý Hội-thánh và các nhà hảo-tâm đã dâng giúp vào việc trùng-tu nhà-thờ Ninh-hòa sau đây :

- 1) Ông Truyền-đạo Mã-phúc-Minh 300đ. ; 2) Ông Truyền-đạo Lê-khắc-Tuyền 200đ. ; 3) Ông Lê-khắc-Hóa 500đ. ; 4) Bà Thanh-Trà 100đ. ; 5) Thiếu-úy Đoàn-hưng-Lân 300đ. ; 6) Ông Truyền-đạo Đình-Thống 100đ. ; 7) Ông Mục-sư Nguyễn-văn-Thìn 100đ. ; 8) Trung-úy Nguyễn-bá-Liên 200đ. ; 9) Bà Phán Mưu 200đ. ; 10) Ông Nguyễn-văn-Bài 300đ. ; 11) Ông Huỳnh-Lực 500đ. ; 12) Ông Hội-trưởng Lê-văn-Thái 1.500đ. ; 13) Ông Quang-nhứt-Ẩn 500đ. ; 14) Ông Hoàng-đình-Kĩnh 200đ. ; 15) Ông Nguyễn-Hứa 500đ. ; 16) Ông Nguyễn-Dương 200đ. ; 17) Ông Vũ-văn-Sinh 100đ. ; 18) Ông Hoàng-văn-Minh 200đ. ; 19) Ông Nguyễn-đình-Hưng 300đ. ; 20) Ông Ông-văn-Kĩnh 500đ. ; 21) Ông Nguyễn-gia-Long 300đ. ; 22) Ông Lê-phước-Sơn 200đ. ; 23) Ông Lê-văn-Sung 200đ. ; 24) Ông Phạm-ngọc-Thâm 100đ. ; 25) Ông Lê-Diện 200đ. ; 26) Ông Trần-xuân-Chi 100đ. ; 27) Ông Nguyễn-văn-Sáng 100đ. ; 28) Ông Nguyễn-châu-Chánh 1.500đ. ; 29) Bà Nguyễn-Cư 100đ. ; 30) Bà Đặng-thị-Nhờ 30đ. ; 31) Bà Mai-thị-Lê 100đ. ; 32) Ông Nguyễn-Tuấn 390đ. ; 33) Ông Võ-Hân 310đ. ; 34) Ông

(Xin xem tiếp trang 33)

NIỀM YÊU-MẾN CHÚA

Tôi nói lên đây một ít lời,
Niềm yêu-mến Chúa của lòng tôi.
Nhìn xem Hội-thánh cơn giông-tổ,
Một chiếc thuyền con giữa biển khơi.

Bề khơi chiếc bách chơi-vời,
Đương cơn sóng cả nước trời bao-la.
Ác thù mưa quỉ gió ma,
Phải già tay lái hầu qua bến-bờ.

Bến-bờ lở-dạng dưới mây mờ,
Còn chẳng bao xa, mấy độ khơi.
Vững lái, vững lèo buồm thuận gió,
Cánh thuyền lướt sóng bến mong chờ.

Mong chờ hỡi khách thuyền ơi,
Đấng xưa bến cũ đang chờ đợi ai ?
Nỡ nào rẽ một chèo hai,
Cho người sòn-ngã, cho tay rã-rời.

Rã-rời bia miệng thế-gian cười,
Ma-quỉ reo mừng dấy bề khơi.
Vạch áo phơi lưng đau-dớn nhĩ ?
Thương nhau nín chịu khách thuyền ơi !

o o o

Tôi nói lên đây một ít lời
Niềm yêu mến Chúa của lòng tôi.
Chia cơm xẻ áo đời vì nghĩa,
Công-việc nhà Cha nỡ bỏ rơi.

Bỏ rơi há nỡ ai ơi !
Dù ai đen trắng, mặc người trắng đen.
Còn ta đồng hội, đồng thuyền,
Đồng tâm, đồng chí, đồng nguyện, đồng

lao.

Đồng lao ta hể sức thương nhau,
Nặng thế mưa đời chỉ có nhau,
Thương khó dành riêng trên Thập-tự,
Nhìn xem Cứu-Chúa, dắt-diu nhan.

— Nguyễn-đức-Tuân, Long-mỹ

GỢI BẠN ĐỒNG-HÀNH

Mấy lời kính gởi bạn đồng-hành,
Muốn đến nước Trời vớt lợi danh.
Sớm lổi nguyện cầu ơn Thánh-Thượng,
Chiều hôm rao giảng đạo Tin-lành.
Nguyễn noi Đạo Thánh thờ Chân-Chúa,
Quyết rọi đèn Linh cứu chúng-sanh.
Phủ qui trần-gian đều mộng-ảo,
Thiên-đàng vinh-lạc phúc quang-vinh.

ĐIỀU-CHỈNH TÂM-LINH

Bạn ơi ! điều-chỉnh lại tâm-linh,
Thận-trọng đường gai khá giữ mình.
Chậm nói e-dè qua khách-lộ,
Mau nghe kẻ dễ lạc hành-trình.
Thấy người lột áo dành cho nốt,
Mặc kẻ hốt lông chịu nín thình.
Thập-giá học đòi gương Chúa Thánh,
Khải-hoàn chúc tụng tại Thiên-dinh.

— Thanh-Sơn, Cần-thơ



TRƯỜNG KINH THÁNH

NHỮNG BUỔI HỌC TỐI

Lời tòa-soạn — Bài này của ông Nguyễn-văn-Thuần bên Mỹ gửi về do cụ bà D. I. Jeffrey gửi lại. Bản-báo xin đăng lên mục này, và xin chân thành cảm ơn ông Thuần và cụ bà D. I. Jeffrey.

— T. K. B.

HỌC-SINH và sinh-viên bên ta học một tác-phẩm văn-chương cũng đã cần-thận lắm, nhưng tôi đã thấy nhóm sinh-viên đại-học Tin-lành như Inter-varsity Christian Fellowship, những nhóm sĩ-quan Tin-lành từ cấp úy đến cấp tướng (cả Hải, Lục, lẫn Không-quân) như officiers « Christian Union, những nhóm binh-sĩ, như Enlisted Men's Christian Union, những nhóm Navigators, và những nhóm thợ-thuyền, trong các xưởng máy, những nhóm khán-hộ và bác-sĩ trong các nhà thương, những nhóm thương-gia Cơ-đốc v.v... » học Kinh-thánh còn cần-thận kỹ-càng hơn nhiều. Học Kinh-thánh mà cần-thận như thế thì kẻ cũng không lấy gì làm lạ, vì Kinh-thánh là một cuốn sách quý nhất, quan-trọng nhất, và cũng bán chạy nhất đời này. Chỉ có tin-đồ mà không học Kinh-thánh mới là sự « lạ » vì chúng ta nên nhớ rằng tin-đồ ở Nga, Trung-cộng và các nước cộng-sản khác không kiếm đâu ra được Kinh-thánh mà đọc (chính-phủ cộng-sản triệt các cách xuất-bản và lưu-hành Kinh-thánh). Vậy nếu chúng ta sẵn có Kinh-thánh mà thờ-ơ, có Lời Chúa mà không chịu đọc thì thật là đại-dột và có tội vậy.

Mục-đích những buổi học Kinh-thánh nói trên không ngoài việc tìm hiểu lẽ-thật đối với những người chưa tin Chúa, và việc nuôi-dưỡng đời sống thuộc-linh của những người đã tin Chúa. Cũng như thức ăn nuôi-dưỡng cơ-thể con người, Lời Chúa là sức mạnh của chân-lý và là

thức ăn cho linh-hồn. Nếu người ta không thể nhịn ăn hàng tuần hay hàng tháng, rồi ngồi ăn một lúc hàng tấn thực-phẩm, thì một người con mới sinh ra trong gia-đình Chúa cũng không thể xao-nhãng việc bồi-bổ linh-hồn mình hằng ngày, và không thể nhịn hàng tuần, hàng tháng mới « ăn » Kinh-thánh một lần được. Chính Chúa Jêsus đã phán bảo rằng không phải người ta chỉ sống về cơm gạo, về bánh, mà sống về tất cả những lời nói từ miệng Đức Chúa Trời mà ra (Ma-thi-ơ 4 : 4). Những lời Đức Chúa Trời nói ra là những lời đã ghi chép trong Kinh-thánh vì thánh Phao-lô đã nói Kinh-thánh là do Đức Chúa Trời soi-dẫn mà viết ra, có ích cho sự giáo-huấn thuyết-phục sửa-trị, dạy bảo người ta trong sự công-bình (II Ti 3 : 16). Vì vậy người tin theo Chúa mà không năng đọc và học Kinh-thánh hằng ngày thì cũng như trẻ em mới sinh ra trong gia-đình Chúa mà hằng ngày không chịu dùng sữa thiêng-liêng thì mong sao mà lớn lên được (xem I Phi 2 : 2). Còn người đã « trưởng-thành » trong đạo rồi thì cũng vẫn có bổn-phận nuôi-dưỡng linh-hồn mình, và giúp-đỡ cùng làm chứng cho những người chưa tin hoặc mới tin theo.

Chính trong những mục-đích này mà việc học Kinh-thánh là một việc rất quan-trọng đối với những nhóm kể trên. Cũng như một số lớn những tổ-chức khác, lúc đầu của những nhóm này cũng chỉ gồm có vài ba người họp nhau lại học Kinh-thánh tối thứ tư hoặc tối thứ sáu. Sau dần dần có thêm nhiều người gia-nhập, và ngày nay những nhóm này đã thành những tổ-chức lớn-lao, có trụ-sở trung-ương và hội-viên khắp mọi nơi trong nước. Nhiều tổ-chức có tính-cách quốc-

tế, có chi-nhánh và hội-viên ở nhiều nước. Bây giờ hàng tuần, cứ tối thứ tư, hoặc tối thứ sáu, hoặc một ngày giờ nào thuận-tiện cho mọi người hơn, các hội-viên trong một địa-hạt họp nhau lại học Kinh-thánh. Tuy những buổi học này chỉ tổ-chức một hai lần một tuần, nhưng anh em hội-viên đều có nhiệm-vụ hằng ngày học Kinh-thánh và tra-cứu thêm rồi khi họp thì đem ra trình-bày cho các bạn khác cùng biết và cùng nhau thảo-luận.

Nơi họp thì hoặc là mỗi lần tại nhà một hội-viên, hoặc tại một nhà trường hoặc nhà thờ nào đó. Số người tới học thường không quá hai mươi người vì nếu đông quá thì lại chia ra thành nhiều nhóm : nhóm học tối thứ tư, nhóm học tối thứ sáu, nhóm phụ-nữ, nhóm thanh-niên, v.v. Mỗi hội-viên thường mời thêm một người bạn hoặc chưa tin Chúa, hoặc đã tin Chúa đến học để có dịp cùng nhau học-hỏi và làm chứng thêm.

Nhiều khi các anh em hội-viên mời một Mục-sư, một học-giả Kinh-thánh, hoặc nếu là nhóm sĩ-quan hay là binh-sĩ. — một sĩ-quan Tuyên-úy trong vùng đến để điều-khiển buổi học. Nếu không thì các hội-viên phải theo phương-châm « nói có sách, mách có chứng » mà kê-cửu các tự-điển Kinh-thánh, các sách khác về Kinh-thánh, tìm-tòi trong bách-khoa tự-điển, các bài giảng v. v... để trình-bày ý-tưởng và thảo-luận cùng các anh em chị em trong nhóm. Thường thường các hội-viên đều thay phiên nhau mỗi người đứng điều-khiển một lần.

Đoạn Kinh-thánh phải học thì tùy theo sở thích từng nhóm : có nhóm mỗi lần học một đề-tài khác nhau, ví-dụ tháng này học tất cả những đoạn trong Kinh-thánh về tình yêu-thương và tháng sau học các đoạn về hôn-nhân, v.v... có nhóm cứ tiếp-tục học một sách mãi cho đến hết, ví-dụ học xong sách Ma-thi-ơ, rồi đến sách Mác... hoặc xong sách Công-vụ, rồi đến sách Rô-ma, v.v... Thường thường thì học hết những sách Tân-ước trước rồi mới học đến Cựu-ước, và nội những sách Tân-ước thì học các sách Tin-lành trước rồi mới học đến các thơ.

Trước khi học một đoạn sách hay thơ thì thường phải xem sách đó viết

vào lúc nào, viết cho ai, trong trường-hợp nào, với mục-dịch gì, v.v... Đây là những vấn-đề đại-cương cần phải nhớ trong khi đọc hết sách (hoặc thơ) đó là để khỏi bị lạc đầu-đề và cho có liên-lạc.

Học một đoạn là học và tìm hiểu các chi-tiết. Thường thì trước hết phải đọc hết đoạn đó vài ba lần cho biết đại ý, xong rồi so-sánh từng câu một với một vài bản dịch khác (tất-nhiên chỉ người nào đọc được nhiều thứ tiếng thì mới so-sánh được, ví-dụ so-sánh bản tiếng Việt với bản tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Hy-lạp v.v...) hoặc so-sánh cả đoạn với một đoạn khác tương-tự như thế. Khi đã so-sánh xong thì ghi tất cả những câu dịch khác nhau để đưa ra thảo-luận. Đoạn, nhất xem những câu nào là những câu dạy-dỗ, câu trách-phạt, những lời hứa v.v... Mỗi người phải tìm xem mỗi một câu này đã được áp-dụng trong đời sống mình như thế nào. Đến bước này việc học không có tính-cách chung nữa nhưng là sự thực-hành riêng cho từng người, tùy theo đời sống cá-nhân, kinh-nghiệm riêng, nghề - nghiệp riêng của mình. Nói một cách khác thì người học phải tự hỏi và trả lời những câu hỏi như sau : « Câu này áp-dụng cho chính mình ta có nghĩa gì ? Ta đã phạm tội như thế bao giờ chưa ? Tại sao ta lại làm thế ? Ta phải làm thế nào để tránh những tội-lỗi đó ? Ta phải làm thế nào để thực-hành lời dạy-dỗ này ? Làm thế nào để thực-hành một cách có hiệu-quả ? Nếu từ trước đến nay ta đã không thực-hành được như thế vì cớ gì ? Vì lòng tự-ái ? Vì văn-minh rỗi ? Vì đua theo thế-gian ? Vì lòng tham-lam ? Vì sự ghen-ghét ? Vì kém đức-tin ? Vì không vâng lời ? Ta phải làm thế nào để vừa lòng Cha trên trời ? Để sửa chữa và đắc-thắng?... »

Đây là lúc mỗi người đưa ý-kiến mình ra để thảo-luận và để trao đổi kinh-nghiệm. Xong thì anh em thảo-luận đến đoạn Kinh-thánh tương-tự như đoạn đang học, và xem những đoạn ấy khác nhau những gì, có thật khác nhau không, và tại sao lại khác nhau. Người điều-khiển có trách-nhiệm giữ sao cho cuộc thảo-luận khỏi lạc đề và khỏi kéo dài quá giờ, nếu không thì mỗi buổi học chỉ

học được vài ba câu thôi. Dù sao thì Kinh-thánh cũng như cái mỏ vàng, càng đào kỹ càng thấy nhiều vàng, nên tha học kỹ mà chậm còn hơn học nhanh mà đổi.

Lúc cuối giờ, thường mỗi buổi học độ một hay hai giờ, mỗi người sẽ nhận học thuộc mấy câu trong đoạn có ý-nghĩa đặc-biệt với riêng mình (muốn thuộc những câu này thì phải ôn luôn luôn hằng ngày trong vòng hai tháng trời, sau đó thì một tuần ôn lại một lần, và sau mỗi tháng ôn lại một lần, rồi vài tháng một lần v.v...)

Học xong thì có buổi cầu-nguyện. Sau buổi cầu-nguyện (độ nửa giờ hay hơn tùy theo số người cầu-nguyện) thì thường có giải-khát (vài ba người thay phiên trông-nom mỗi lần) trò-chuyện và làm quen với những người mới.

Những buổi học Kinh-thánh như trên đã tỏ ra rất có ích. Một số lớn những người chưa theo Chúa đến học đã tin theo Chúa, còn những người đã tin Chúa thì thêm mạnh-mẽ và trưởng-thành trong đức-tin. Nếu tất cả mọi người trong chúng ta chịu học Kinh-thánh như những người trong nhóm Navigators, thuộc lòng hàng trăm, hàng nghìn câu Kinh-thánh thì chúng ta có thể cảm thấy sức mạnh của lời Chúa thấm-nhuần trong tư-tưởng, trong đời sống của chúng ta, và sức mạnh này sẽ cho ta quyền-phép giúp-đỡ nhiều người khác trở lại với Chúa. Thử hỏi nếu mỗi người trong chúng ta, trong vòng sáu tháng trời, có thể dẫn-dắt thêm người trở lại với Chúa Jê-sus thì thế-giới này chẳng mấy lúc mà thành một thế-giới Cơ-đốc sẵn-sàng chờ đón Chúa Jê-sus tái-làm.

— Nguyễn-văn-Thuần
Californie, Mỹ-quốc

BÀO-NGOẠI THIẾT-ĐẢO BAN

Tạ ơn cả thể của Đức Chúa Trời toàn ái, lại một lần nữa của Trường Kinh-thánh được mở rộng tiếp đón gần 75 học-sanh từ khắp bốn phương với tinh-thần yêu Chúa mến người đến học-tập Lời Sống của Đức Chúa Trời trong kho-tàng mỹ-diệu của Kinh-thánh.

Đi đôi với sự-kiện ấy, Ban Trị-sự Bào-ngoại thiết-đảo của Trường cũng được bầu-cử khóa thượng bán-niên, khóa 1959-60 kết-quả theo ý Chúa với thành-phần:

Trưởng-ban : Thầy Nguyễn-Anh
Thư-ký : Thầy Nguyễn-quang-Thuần
Tư-hóa : Thầy Nguyễn-khắc-Nhân
Phái-viên : Thầy Phạm-văn-Minh
Phái-viên : Cô Ngô-kim-Các

Trong đại gia-đình Đấng Christ, hẳn ai cũng công-nhận sự cầu-nguyện là một vấn-đề tối quan-hệ cho đời sống thuộc-linh của Cơ-đốc-nhân, có linh-lực vô-song hoàn-thành được bao ước-vọng của người cầu-xin. Nương theo lời Chúa trong I Ti-mô-thê 2 : 1 « Vậy, trước hết ta khuyên rằng, phải nài xin, khẩn-nguyện CẦU THAY, và cảm-tạ cho mọi người », nên hằng năm Trường Kinh-thánh vẫn



Ban Trị-sự B. N. B. Đ. T. Đ.

tổ-chức một ban chuyên lo CẦU THAY cho công-việc Chúa ở ngoài đồng-bào một cách đặc-biệt vào mỗi tối thứ bảy.

Nhận thấy là một lẽ cần, vậy xin quý tôi-lò và con-cái Chúa nhớ đến Ban Bào-ngoại thiết-đảo của Trường mà cầu-nguyện cho để chúng tôi chu-toàn được nhiệm-vụ Chúa giao, và nếu quý vị có vấn-đề nào muốn cầu thay cho cá-nhân hoặc toàn thể xin thông-tin cho chúng tôi được biết để chúng tôi ghi vào chương-trình cầu thay của Trường. Chúng tôi xin chân-thành cảm-tạ.

— Thư-ký Nguyễn-quang-Thuần

TIN-TỨC TRƯỜNG KINH-THÁNH

BAN CHỨNG-ĐẠO

Cám tạ ơn Ba Ngôi Đức Chúa Trời, Ngài vẫn còn cho học-sanh trường Kinh-thánh chúng tôi có dịp tiện đem Tin-lành đến cho đồng-bào chưa biết Chúa. Theo lời Chúa đã phán: « Các người là kẻ làm chứng Ta » (Ê-sai 43: 10a), « Các người cũng sẽ làm chứng, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy » (Giăng 15: 27) và « Khi Thánh-Linh giảng trên các người thì các người sẽ nhận-lãnh quyền-năng, rồi làm chứng-nhân cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả Giu-đê, Sa-ma-ri, và cho đến cùng trái đất (Công-vụ các Sứ-đồ 1: 8). Chúng tôi được thúc-giục hăng-hải ra đi làm chứng-nhân cho Đấng Christ mỗi sáng thứ bảy.

Chúng tôi chia ra làm bảy phân-ban, mỗi phân-ban có một phân-ban trưởng, cùng nhau lo công-việc Chúa trong những vùng chung-quanh thành-phố Đà-nẵng và tại Đà-nẵng.

Ban Trị-sự chứng-đạo thượng-bán-niên niên-khoá 1959-60 chúng tôi gồm có:

- 1.— Trưởng-ban: Thầy Nguyễn-Cối
- 2.— Thư-ký: Thầy Phạm-văn-Minh
- 3.— Tư-hóa: Thầy Trần-bá-Thành

Chúng tôi ước-mong, cầu xin Chúa ban ơn trên chúng tôi, hầu có thể lập thêm cho Ngài Hội-thánh trong những nơi chúng tôi hoạt-động. Kính xin các quý tôi-tớ và con-cái Chúa cầu-nguyện nhiều cho chúng tôi được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, và có đủ phương-tiện hầu đem kết-quả tốt đẹp về cho Chúa và qui vinh danh Ngài. Muốn thật hết lòng.

Xin thành thật cảm ơn các quý Hội-thánh, và cầu xin Chúa ban ơn lại trên các quý Hội-thánh.

— Trưởng-ban Nguyễn-Cối

Góp phần bốn góc.—

Cảm tấm lòng vàng: Phương-danh quỳên-trợ trường Kinh-thánh: T.Đ.S. Dương-đình-Nguyễn 100đ.; Hội-thánh Cần-thơ 429đ.; Hội-thánh Nha-trang 1.700đ.; Bà Trần-thị-Tư, Ban-mê-thuật 800đ.; Hội-thánh Kế-sách 260đ.; Hội-thánh

Đức-phổ 100đ.; Hội-thánh Thanh-quít 150đ.; Hội-thánh Phan-rang 330đ.; Ông bà Nguyễn-xuân-Mỹ 400đ.; Hội-thánh Thủ-đức 700đ.; Hội-thánh Bình-hóa-phước 180đ.; Hội-thánh Bồng-sơn và Trà-thung 250đ.; Hội-thánh Sài-gòn 6 150đ.; (Gồm có: Tiền dâng chung 1.800đ.); Ông Lê-văn-Nam 100đ.; Ông Đặng-phước-Truyền 100đ.; Ông Trần-Phương 500đ.; Ông Nguyễn-văn-Quang 100đ.; Bà cụ Thủ Gừng 100đ.; Bà Trần-văn-Cân 100đ.; Bà Đoàn-dư-Khương 300đ.; Bà Trần-thị-Tám 100đ.; Bà Trần-vô-Tư 50đ.; Bà Chín Tam 1.000đ.; Bà Tám Giàu 500đ.; Bà Tám Vinh 500đ.; Bà Bảy Phòng 100đ.; Bà Đoàn-thị-Kha 100đ.; Cô Trần-Tân 200đ.; Cô Trần-Nghị 200đ.; Cô Trần-thị-Năm 100đ.; Cô Lê-văn-Nguyên 100đ.; và Cô Nguyễn-văn-Huân 100đ.; Ông Võ-ngọc-Kỳ 600đ.; Cô Đoàn-thị Thiên-Hương 200đ.; Thầy Nguyễn-châu-Hóa 200đ.; Hội-thánh Bình-Dương 1.650đ.; Hội-thánh Phú-lãnh 150đ.; và Ân-danh 150đ.

(Tính đến ngày 30-9-1959).

— Ban Giáo-sư



Lễ phát phần thưởng chứng-đạo tại H.Đ.T.L.H. lần thứ 27, Ban chứng-đạo Sài-gòn được phần thưởng đặc hạng

ƠN CHÚA CỨU THOÁT KHỎI MIỆNG CỌP

Các ơn phước mà Đức Chúa Trời ban cho gia-đình chúng tôi từ ngày chúng tôi tin Chúa đến nay thật không giầy mực nào kể cho xiết.

Mới đây một ơn lạ-lùng mà Chúa đã ban cho gia-đình chúng tôi, khiến cho chúng tôi không ngớt tiếng ngợi-khen quyền-phép Chúa, nên tôi dạn-dĩ viết vài hàng trên Thánh-Kinh Báo để các con-cái Chúa gần xa đồng với chúng tôi dâng lời ngợi-khen Đức Chúa Trời.

Hôm mồng hai tháng chín dương-lịch, con dâu chúng tôi là Bạc-thị-Nành đi vào núi kiếm măng với một người bạn không tin Chúa. Dâu tôi đi qua suối Đa-nim rồi đi sâu vào núi độ hai cây số ngàn để kiếm măng. Đến mười hai giờ trưa dâu tôi đã kiếm được đầy hai túi, khi đang cúi xuống để gánh măng về, thình-linh một con cọp lớn trong bụi nhảy ra vồ lấy dâu tôi, dâu tôi chỉ kịp kêu lên « Chúa ơi cứu con » rồi ngất đi vì quá sợ. Song chỉ vài phút sau dâu tôi tỉnh dậy, ngưng dâu lên thấy cọp đứng xa đó một chút đang nhe răng gầm-gừ. Người bạn dâu tôi cùng kiếm măng gần đó, khi nghe tiếng la của dâu tôi liền vội chạy đến, và khi thấy cọp thì hoảng sợ kêu lên. Cọp nhe răng gầm lên vài tiếng rồi đi mất. Dâu tôi tuy hoảng sợ, song cũng hốt được ít măng đồ dưới đất đem về.

Thật Đức Chúa Trời đã bịt miệng sư-tử để giải-cứ Đa-ni-ên thể nào thì Ngài cũng đã bịt miệng cọp dữ để nó không thể làm hại con dâu chúng tôi. Trên xứ Thái chúng tôi những người bị cọp vồ như vậy nếu không chết thì cũng bị thương, có người lại phải mang tật-nguyên suốt đời, thế mà dâu tôi được Chúa che-chở đến nỗi quần áo không bị

rách, trong người không có một vết bầm. Thật cảm-tạ ơn giải-cứ của Chúa.

Khi về nhà dâu tôi tâm-thần rối loạn, thân-thể mệt-mỏi đến hai ngày, song chúng tôi hết lòng cầu-nguyện với Chúa nên nay Chúa đã cho dâu tôi được bình-phục. Cảm ơn Chúa.

Gia - đình chúng tôi được sống trong ơn Ngài luôn nên lòng yêu-mến Chúa nhờ đó được thêm lên và ngày nay chúng tôi lại được từng-trải thêm câu Kinh-thánh « Người sẽ kêu cầu ta, ta sẽ đáp lời người, trong sự gian-truân ta sẽ ở cùng người giải-cứ người và tôn-vinh người. » Thi - thiên 91 : 15.



Bà Nành con dâu cụ Quyền được Chúa cứu khỏi miệng cọp ngày 2-9-59

Nhơn việc này, nhiều người ngoại đến thăm chúng tôi, chúng tôi có dịp làm chứng về quyền của Chúa. Trong vòng họ dâu có những người không ưa đạo Chúa, song ai nấy đều một lời nhận rằng « Ấy là Đức Chúa Trời cứu mà thôi. »

Mấy lời vắn-tắt làm chứng về quyền-phép và ơn giải-cứ của Cứu-Chúa để quý con-cái Chúa cùng với gia-đình tôi lớn tiếng ngợi-khen Đức Chúa Trời.

— Bạc-Cầm-Quyền

Tư-hóa Hội-thánh Tùng-Nghĩa

MẤY LỜI CHÂN-THÀNH CẢM-TẠ

Hơn một năm tôi bị đau tử-cung cách trầm-trọng ai thấy thân hình tôi cũng sợ cho tôi khó sống. Trong cơn nguy-kịch nhiều lần tôi tự xét và thấy mình như

đang bị Chúa cân trên một cái cân ; tôi run sợ vì thấy mình kém thiếu mọi ơn-tứ thuộc-linh. Tôi tha-thiết xin Chúa tha tội và cho tôi còn sống để hiệp với chồng

tôi tiến lên trong sự hầu việc Chúa và trông-nom đoàn con đại.

Chúa đã nhậm lời làm cho tôi được yên-ủi và đầy lòng tin-cậy, từng cơn tôi kinh-ngạc vì Chúa còn giữ hơi thở tôi trong những lần bị băng huyết ngặt-nghèo mà dầu thuốc hay cũng không cầm lại được để rồi phút chót Chúa nhậm lời cầu-nguyện của chúng tôi và lần lần Ngài thêm sức lại cho tôi. Thật tạ-ơn Ngài.

Nhận thấy mỗi bận tâm choán thì giờ hầu việc Chúa và sức của tôi càng yếu mòn, nên vào ngày 5 tháng 3 năm 1959 chúng tôi phải nhờ đến Bác-sĩ dùng khoa giải-phẫu cắt bỏ tử-cung mới mong khỏi. Hầu việc Chúa với Hội-thánh Cai-lậy chúng tôi và ba con sống đủ qua ngày, thế mà nhà tôi và Hội-thánh lo đau cho tôi suốt một năm không tháng nào nghỉ, mà bây giờ còn đưa tôi vào nhà thương tư để mổ thì có sức đâu mà lo nổi.

Nhưng tôi tạ ơn Chúa, vì được tiếp-trợ lạ-lùng, có nhiều con-cái và tôi-tớ Chúa từ Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo cho đến qui cụ, ông bà anh chị em giáo-hữu ở nhiều nơi hay biết nên thông-cảm, tự-động giúp-đỡ tiền bạc, hoặc thăm viếng, yên-ủi, hoặc thơ-từ, khiến tôi lấy làm cảm-động. Cũng có qui cụ ông bà anh chị và đặc-biệt là cả Trường Kinh-thánh Đà-Nẵng khóa 1958-59 hết sức ủng-hộ bằng sự cầu-nguyện.

Đứng trước nghĩa-cử này, riêng tôi coi quý vị là ân-nhân lịch-sử của đời tôi. Nên nay tôi nêu lên đây mấy lời trước cảm ơn Chúa, sau xin qui con-cái và tôi-tớ Chúa vui nhận nơi đây lời cảm-tạ chân-thành với lòng kính-mến của chúng tôi. Tôi hằng cầu xin Chúa xuống phước cho những tấm thanh-tình ấy bằng mọi ân-tử vô biên.

— Bà Truyền-đạo Đỗ-thành-Ngõi,
Hội-thánh Cai-lậy

« SỰ CẦU-NGUYỆN BỞI ĐỨC-TIN SẼ CỨU KẺ BỊNH » (Gia 5 : 15a)



Mục-sư Phan-văn-Miên

Tôi là Phan-văn-Miên, Mục-sư Hội - thánh Tin-lành V. N. Châu-đốc. Trải qua 17 năm tôi mắc phải 1 bệnh trĩ rất hiểm-nghèo ! (Trĩ huyết) từ năm 1947 đến năm 1956 tôi đã nhờ ba ông thầy Việt, Hoa chữa cho tôi mà vô hiệu-quả. Mỗi lần trị tôi

nằm từ 10 đến 24 ngày, thuốc hành đau nhức và lẫn-lóc cả ngày lẫn đêm, ăn không ngon, ngủ không yên giấc ! Mà tiền mất tật vẫn còn mang !

Đến năm 1957 bệnh trĩ tôi tái - phát nặng gấp 4 lần, từ 2 đến 8 mụt (4 lớn, 4 nhỏ) mỗi lần đi tiêu ra máu nhiều và đau thốn khó chịu. Khiến cho tôi đau buồn và lo ngại ! Dầu vậy, Chúa còn thương tôi, nên ngày nhóm Hội-Đồng Tổng-Liên-Hội tại Vĩnh-long ngày 9-8-59 vừa rồi tôi

gặp ông Mục-sư Nguyễn-thái-Dương (Bạc-liêu) được ông giới-thiệu một danh-y trị bệnh trĩ biệt tài tại Bạc-liêu ; hỏi ra là ông bà Hứa-trung-Chín. Trước kia tuy ông bà Chín có học với ông bà Phát thật. Song, hôm nay ông bà đã không còn trị theo lối đó nữa, bèn trị theo lối Khoa-học. Có bài thuốc mới thật hay. Ông chỉ có một thứ thuốc biệt tài xức vào không đau mà mau rụng, đã có nhiều quan-khách tại Bạc-liêu gửi giấy khen tặng.

Ngày 18-8-1959 tôi bỏ Châu-đốc, đến Bạc-liêu để nhờ ông bà Hứa-trung-Chín chữa giùm. Sáng ngày 19-8-59 ông Chín bắt đầu chữa cho tôi, thì quả thật lời giới-thiệu của ông Mục-sư Nguyễn-thái-Dương biến thành sự thật. Ông làm thuốc rất khoa-học, rất sạch-sẽ, thuốc không công-phạt nên dễ chịu. Nội trong vòng 10 ngày thì 8 mụt trĩ của tôi thấy đều rụng tận gốc. Theo sự kinh-nghiệm của tôi trong 4 lần trị bệnh trĩ, tôi cho lần này thuốc của ông bà Chín có biệt tài hơn. Thật là một Linh-dược do Chúa ban cho ông bà Hứa-trung-Chín.

(Xin xem tiếp trang 20)

CÔ-NHI-VIÊN TIN-LÀNH



CẢM ơn Chúa, trong tháng chín vừa qua, Ngài có đưa thêm 14 em cô-nhi mới vào Viện. Trong số này, có một em từ Nam-vang đến. Các em phần đông từ 4 tuổi đến 7 tuổi. Có em khá sạch-sẽ, nhưng đa-số là bần-thiểu, ốm xanh. Lúc mới đến, các em còn nhút-nhát, đi đứng com-rom bỡ-ngỡ. Sang mấy ngày sau thì đã quen lối sống trong Viện, vui-vẻ nô đùa với các đồng bạn. Trong Viện các em ăn ngủ điều-độ, có giờ khắc, và dùng các chất tươi có nhiều sinh-tổ, nên sau một thời-gian, các em đã phục-sức, nước da khá hồng-hào.

Mỗi tối, mỗi sáng các em có lập sự lễ-bái Chúa trong các phòng riêng. Còn mỗi tối thứ năm và sáng Chúa-nhật thì lên nhà thờ, hiệp chung với toàn Viện mà thờ-phượng Chúa.

Dạo này thời-tiết hay thay đổi, nên có lối năm sáu em bị cảm nóng, ho-hen,

nhờ ơn Chúa, chắc nay mai các em sẽ lành-mạnh như thường.

Buổi sáng ngày 17-9 có cụ bà Tỉnh-Trưởng và Ủy-ban Xã-hội ở tỉnh Khánh-hòa (Nha-trang) đến viếng Viện và tặng quà bánh cho đoàn Cô-nhi. Có một em thay mặt cho cả đoàn đứng lên cung-kính tỏ lòng tri-ân nồng-hậu chánh-quyền, cụ bà Tỉnh-trưởng và quý vị trong Ủy-ban trên.

Nhơn Tết Trung-thu, Viện có tổ-chức cuộc giải-trí lành-mạnh. Các em vui-thích trũng-giờn dưới bóng trăng tròn sáng rõ của đêm rằm tháng tám.

Viện sống bởi đức-tin đến CON ĐỨC CHÚA TRỜI. Nguyên các tội-tớ và các con-cái yêu-qui của Chúa tiếp-tục ủng-hộ về tài-chánh và cùng thêm lên trong sự cầu-nguyện cho đoàn con trẻ thiếu cha mất mẹ đáng thương-xót này. Nguyên Cha từ-ái bảo-vệ công-việc lành của Ngài, trưởng-dưỡng gây-dựng các em Cô-nhi trở nên người tốt, quý vinh danh Chúa.

— Ban Giám-đốc

NGUYỆN-ƯỚC CỦA MỘT CÔ-NHI

Em là, em trẻ Cô-nhi
 Cha em bị chết trong kỳ chiến-tranh !
 Hồi ôi, một năm mồ xanh !
 Người cha hiền-lành an giấc ngàn-thu !
 Gió ôi cho thổi vi-vu,
 Cho lòng tan-nát, cho lòng đau thêm !
 Đời em đã có những đêm,
 Sầu thương dâng ngập, lệ vương tan lòng !
 Chúa ơi, con chỉ ước-mong,
 Chúa ngự vào lòng biến đổi sầu thương !
 Cho con xem Chúa làm gương,
 Theo Chúa bước một trên đường thuộc-linh
 Mỗi ngày năng đọc Thánh-kinh
 Chuyên tâm kê-cửu thuyết mình dào trôi.
 Một mai khi lớn khôn rồi
 Dâng mình hiến Chúa cứu người trầm-luân
 Cứu người chẳng quản gian-truân
 Làm tròn phận-sự cậy ơn-diễn Ngài.

— B. N.



13 em cô-nhi mới, do cụ Giám-đốc trông-nom từ Quảng-nam đến Viện ngày 13-9-59

**PHƯƠNG-DANH QUYÊN-TRỢ QUỸ CÔ-NHI VIỆN
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM TẠI NHA-TRANG :**

Hội-thánh Cần-thơ

Ông bà Nguyễn-thanh-Trà 600đ.

Hội-thánh Đà-nẵng

Cụ bà Thủ-Giờng 200đ.

Hội-thánh Sài-gòn

Ông bà Phan-văn-Dễ 400đ.

Hội-thánh Trương-tấn-Bửu

Bà Vũ-đức-Chang 500đ.

Hội-thánh Hòa-hưng

Cụ Mục-sư Sáng 200đ.

Hội-thánh Nha-trang

Bà Nguyễn-thị-Thoa 2.000đ.

Ấn-danh 2.000đ.

Cô-nhi Viện Tin-lành

Ông bà Nguyễn-châu-Chánh 1.000đ.

Ấn-danh 800đ.

Ông bà Mục-sư Lê-ngọc-Hương 250đ.

Ông Phong 100đ.

Tính đến ngày 9-10-59.

Trân-trọng cảm-tạ các nhà hảo-tâm.

— Bàn Giám-Đốc



13 em kia và 1 em từ Nam-vang đến, tươi vui trong bộ đồng-phục của Viện

CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA

(Tiếp theo trang 18)

Nay Chúa cho tôi đăng bình-phục, thật là tài Cứu Chúa rất lạ ! Tôi xin thuật ra đây để qui cụ ông bà hiệp với tôi mà ngợi-khen Chúa. Tôi cũng xin tri-ân ông bà Hứa-trung-Chín, cầu Chúa ban phước-lành dư-dật trên chức-nghiep của ông bà cũng như trên quý gia-đình. Để tỏ lòng biết ơn ông bà Chín, tôi xin giới-thiệu cùng con-cái Chúa gần xa ! nếu ai

mắc phải bệnh trĩ chưa trị hay đang trị mà không tuyệt gốc hãy mau mau đến với ông bà Hứa-trung-Chín tại Bạc-liêu nhờ ông bà chữa giùm cho khỏi phải lo tiền mất tật mang, không đau mà trị tuyệt gốc. Một đặc-ân riêng cho Mục-sư, Truyền-đạo, ông bà Chín hứa trị giùm không lấy tiền.

— Mục-sư Phan-văn-Miền

ƠN LẠ

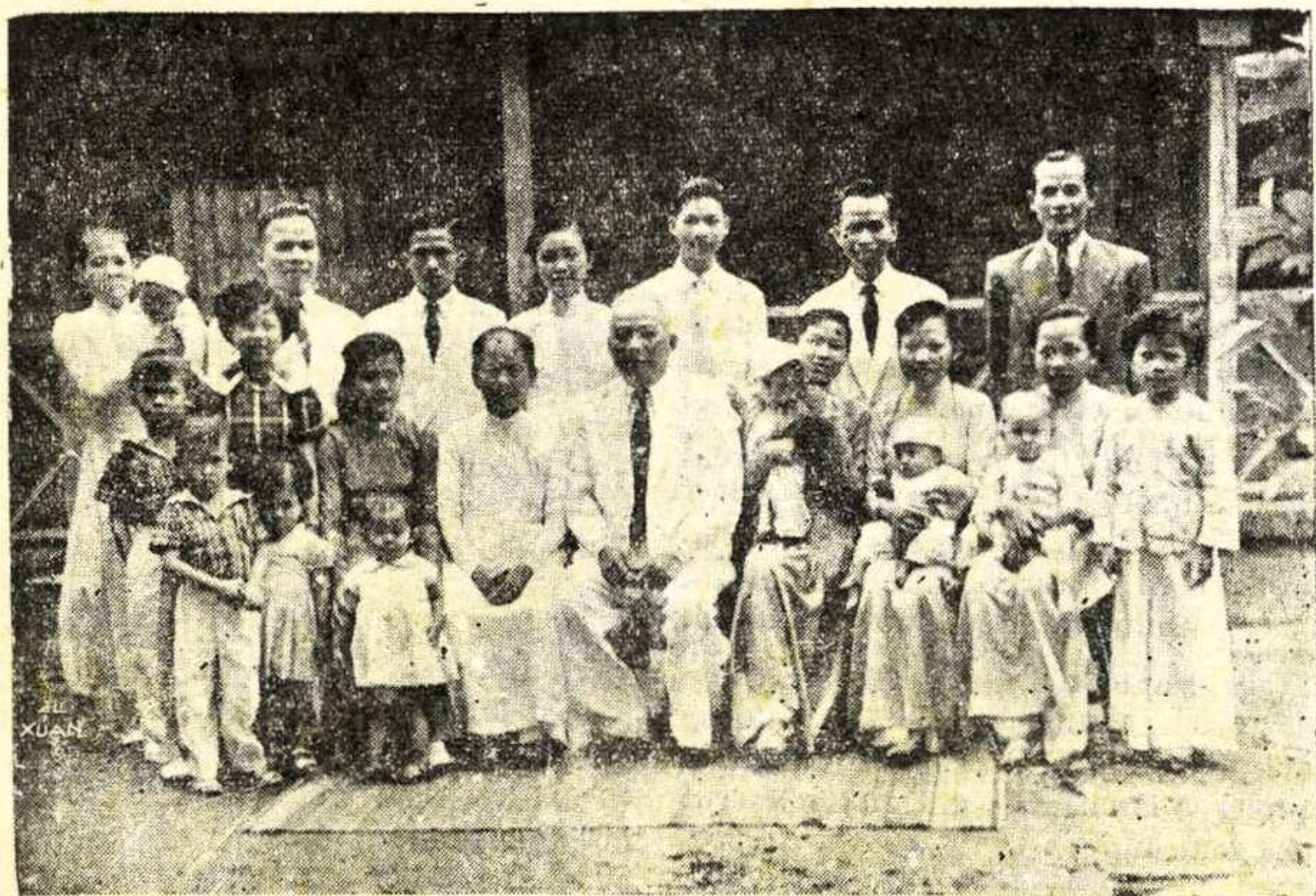
*Tạ ơn Đức Chúa Trời vì
ban-lời của Ngài không
thể nói xiết (II Cô 9 : 15).*

THẬT, tạ ơn Đức Chúa Trời vì sự ban cho của Ngài quá sức tưởng-tượng chúng tôi. Dầu lấy lá rừng nước biển để bút-tả thì cũng không thể cạn lời về các ơn lạ mà Ngài đã thi-thố cho mỗi đời sống con-cái yêu-dấu và thành-thật của Chúa. Nếu có nói thì chỉ nói lên được như Đa-vít rằng: «Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va.»

Sau khi hầu việc Chúa ở Trà-Vinh, ba má tôi lại được Ban Trị-sự Địa-hạt lúc bấy giờ sắp đi Đông-phú (Cần-thơ), mà Đông-phú lúc bấy giờ lại là một nơi đáng sợ, có thể nói «bất-khả xâm-phạm», vì tôi không nhớ rõ là năm nào, nhưng chắc-chắn là năm còn mù-mịt khói lửa. Không phải vì sợ chết mà ba má tôi không đi Đông-phú, nhưng vì tương-lai của mỗi chúng tôi là những đứa trẻ thơ,

nhứt là tôi, một đứa trẻ nít mới 13 tuổi đầu mà phải rời cha mẹ ở Trà-vinh để tòng-học năm thứ nhứt của trường Trung-học Mỹ-tho — trường Le Myre de Vilers —; đường đi cách-trở phải đi bằng tàu thủy mất hai ngày ba đêm mới tới nơi. Đồi về Đông-phú chẳng? Làm sao liên-lạc với con ở thành! Làm sao cho các con đi học! Không đi chẳng? Không đi thì về nhà! Mà về nhà sao được!

Rời tháng ngày nặng-nề trôi qua, việc gì sẽ đến phải đến, ba má tôi và gia-đình về quê. Bà con xúm lại mừng mừng tủi tủi, kẻ khóc, người cười — cười ra nước mắt — Kẻ giúp gạo, người giúp tiền, sống qua ngày. Chẳng có lẽ ăn không ngồi rồi, ba tôi mở cái quán nhỏ để bán kiếm chút ít tiền tiêu vặt. Nhưng bọn khát máu người đến dọn sạch, bánh kẹo lớp ăn lớp tung dài đường, nước ngọt lớp uống lớp quăng. Bọn vô-lương đi qua không còn để lại đồng tiền hay vật-thực nào còn dùng được. Quí gối cầu-nguyện và chỉ mong chim quạ tha bánh cho Ê-li trong Kê-rít, mà thôi.



Từ trái qua phải — Hàng trước : 4 cháu con ông Huỳnh-văn-Thiện, cô Truyền-đạo Huỳnh-văn-Liêu, ông bà Huỳnh-văn-Huân, cô Truyền-đạo sinh Huỳnh-tích-Đức, cô Truyền-đạo sinh Lê-văn-Huỳnh, cô Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phấn, cháu. Hàng sau : Ông bà Truyền-đạo Huỳnh-văn-Thiện, thầy Truyền-đạo Huỳnh-văn-Liêu, học-sinh đệ-nhi-niên Huỳnh-thị Diệu-Hồng, Huỳnh-văn-A-rôn, Truyền-đạo sinh Huỳnh-tích-Đức, Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phấn.

Thời-gian trôi qua, dưới mái nhà ẩm-cung, giữa cây trái sum-sê, bây con hầu việc Chúa rải-rác nhiều nơi tự về hoan-hỉ ngồi xung-quanh cha mẹ già dưới ngọn đèn manchon sáng rực :

— Các con yêu-dấu của ba — lời của ba tôi nói sau giờ cầu-nguyện tối — Ba rất thỏa-mãn khi nhìn đến nét mặt các con vui-vẻ, yêu-mến nhau và thuận-hòa nhau. Các con đều hầu việc Chúa, Như các con đã biết, ba rất muốn hầu việc Chúa, nhưng điều-kiện không cho phép. Hôm nay các con hầu việc Chúa thế ba. Các con cứ trung-tin, hăng-hai và hết lòng hầu việc Đức Chúa Trời. Chắc-chắn Ngài đã dành phần thưởng cho mỗi con ở Thiên-đàng rồi. Ba không ngờ, thật ba không ngờ các con được vinh-hạnh như hôm nay. Chúa đã cho ba đầy-đủ, không thiếu-thốn, các con lại có dịp an học khá-đi đầy-đủ. Một điều ba mừng nhứt là các con vâng lời cha mẹ hầu việc Chúa, biết xem linh-hồn tội-nhân là quý hơn cả thế-gian ! Các con là mào-miền của ba,

Con Huỳnh-văn-Thiện ở Tây-ninh, con đã hoạt-dộng cắt tư-thất khá đẹp ; nhưng chưa đủ, con rán hoạt-dộng hầu việc Chúa nhiều hơn. Đừng mong ai khen. Chúa khen con là đủ.

Con Bích-Ngọc (tức Truyền-đạo sinh Lê-văn-Huỳnh ở Hồng-ngự), trong khi tập-sự hầu việc Chúa, ba khuyên con hãy hết lòng cầu-nguyện cùng Chúa vì « bất cứ mỗi điều gì các « con » xin trong khi cầu-nguyện, hễ tin chắc nhận được cả. »

Con Lệ-Thu, (tức Truyền-đạo Nguyễn-văn-Phấn ở Đông-phú), ba nghe vợ chồng con hầu việc Chúa có ơn, các tin-đồ yêu-mến hai con. Ba rất vui nhưng chưa đủ. Chúa yêu-thương các con mới là tốt đẹp.

Con Huỳnh-tích-Đức ở Bến-cát, ba nghe nhà thờ Chúa muốn sập, nhưng không tiền để sửa-chữa. Con đừng vội ngã lòng vì không việc gì Đức Chúa Trời không làm được.

Con Huỳnh-văn-Liêu, con vừa tốt-nghiệp Trường Kinh-thánh, con mới đến Thành-lợi, con phải lo hai chỗ Thành-lợi và Bình-minh. Tin rằng không quá sức con đâu vì Ban Trị-sự Địa-hạt đã thấy rõ trước khi sắp đặt cho hai con.

Con Diệu-Hồng, con đã học hai năm Trường Kinh-thánh, con phải tỏ sao cho xứng - đáng một học - sanh đệ-nhi-niên trường Kinh-thánh ba mong con sớm ra hầu việc Chúa.

Còn A-rôn, các con cầu-nguyện cho nó được sự khôn-ngoaan để có thể hầu việc Chúa như các con. Rất tiếc ông Đốc-học không qua được để thăm ba và mừng các con.

Hôm nay vắng mặt anh chị Tư các con, ba cũng mong gặp chúng nó lắm...

Và ba tôi nói dài lắm, thao thao bất-tuyệt. Chúng tôi lắng-lặng cung-kính nhận lời khuyên êm đẹp đó và không khỏi bùi-ngùi nghĩ đến ngày xa cách, mỗi người ra đi vì nhiệm-vụ, để lại cha mẹ già với chiếc nhà mênh-mông lạnh-lẽo. Phải, ba tôi lớn tuổi rồi — 60 tuổi rồi còn gì ! — Không biết ngày nào ba má tôi về với Chúa mà chúng tôi chưa có dịp nào ở bên cạnh để hầu-hạ cha mẹ. Mỗi lần Hội-đồng là y như chúng tôi được dịp gặp nhau một lần !

Ba tôi, một người cha từ-ái ! Má tôi, một người mẹ hiền, đã hy-sinh tất cả vì chúng tôi : Nuôi chúng tôi đã có người học đệ-nhi ban tú-tài, đệ-tứ trung-học Pháp và trung-học phổ-thông.

Hơn nữa, cậy ơn Chúa tác - thành chúng tôi đều trở nên đầy-tớ của Christ-Jésus.

Thế là đầy-đủ lắm rồi ! Một nguyện-vọng mà ba tôi đã ao-ước nay đã thực-hiện. Một phép lạ, mà Chúa đã ban cho gia-đình tôi. Nhìn dĩ-vãng, chúng tôi không sao tưởng được một tương-lai sẽ tốt đẹp như ngày nay vì « Chơn kẻ giảng Tin-lành đẹp-đẽ là đường nào ! » (La 10 : 15 b).

Chúng tôi lớn tiếng tạ ơn Chúa và viết đôi dòng để quý cụ, quý ông bà cùng tôi hát điệp-khúc Thánh-ca 220 mà ngợi-khen Ngài.

Thật « Người thiếu-thốn sẽ không bị bỏ quên luôn luôn, và kẻ khốn-cùng chẳng thất-vọng mãi mãi » (Thi 9 : 18).

Ồi ! « Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến ? Con loài người là chi mà Chúa thăm viếng nó » (Thi 8 : 4).

— Truyền-đạo-sinh Huỳnh-tích-Đức
Bến-cát

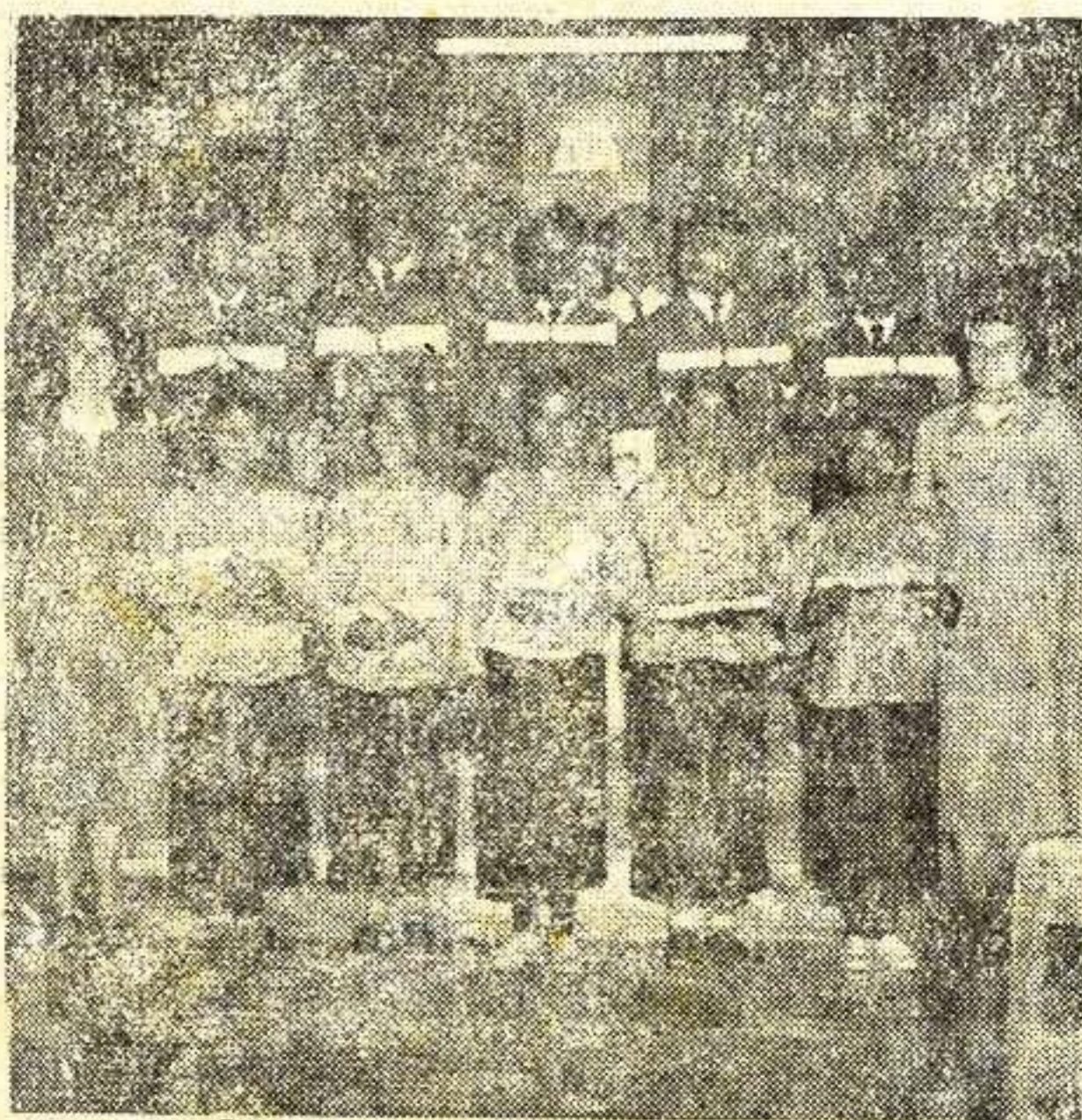
TIẾNG GỌI RỪNG NÚI

TIN-TỨC HẠT THƯỢNG-DU

LỄ TỐT-NGHIỆP TRƯỜNG KINH-THÁNH ĐÀ-LẠT

Vào 3 giờ chiều hôm ấy (2-8-59). Sở Truyền-giáo rộn-rịp lạ thường vì là lễ Tốt-nghiệp của Trường Kinh-thánh Thượng-du Đà-lạt. Dầu hôm ấy trời mưa, song số người đến dự nhóm rất đông. Đặc-biệt kỳ này có cụ Đốc-học Trường Kinh-thánh Đà-nẵng Mục-sư Ông-văn-Huyền, cụ Chủ-nhiệm Trung-hạt Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện từ Đà-nẵng đến cùng một số đông Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo đến dự nhóm. Phía chánh-quyền có ông Quận-trưởng Đức-Trọng, ông Đô-trọng-Khu đặc-phái-viên Đài Phát-thanh Quốc-gia Đà-lạt cùng một số đông quan-khách ở đô-thị Đà-lạt đến dự.

Lễ-đường được trang-hoàng rực-rỡ và trang-nghiêm bằng các thứ hoa lá của miền rừng núi Đà-lạt. Sau khi Ban Giáo-sư an-tọa trên giảng-đài buổi lễ khai-mạc



Các học-sinh Tốt-nghiệp và Ban Giáo-viên Trường Kinh-thánh Kôho, Đà-lạt

bằng bài phong-cầm của nữ Giáo-sĩ Ams-tutz. Tiếng nhạc réo-rắt kéo mọi người về với sự yên-lặng. Hội-chúng đứng lên tôn-vinh Ba Ngôi Đức Chúa Trời với bài Thánh-ca « Ngợi Danh Jêsus rất oai-quyền » và đọc bài « Tín-điều các sứ-đồ. »

Ông Mục-sư Truyền-giáo Phạm-xuân-Tín thay Hội-chúng cầu-nguyện khai-lễ. Sau đó Nữ-ban Trường Kinh-thánh hợp-xướng hai giọng Thánh-ca « Jêsus Đáng yêu-thương hồn tôi » đầu lối trình-bày rất đơn-sơ, song Hội-chúng rất cảm-động vì được thấy rõ Jêsus thật là Đáng thương-yêu linh-hồn họ, đã cứu họ, đem họ từ địa-vị tối-tăm đến sự sáng-láng. Hội-chúng cũng được nghe lời Chúa trong Công-vụ các Sứ-đồ 20:17-28, do ông Mục-sư Truyền-giáo Chung-khâm-Lộc đọc bằng hai thứ tiếng Việt và Thượng. Mọi người đều hân-hoan khi nghe « Danh-sách tuyên-đọc » một Thánh-ca do Nam-ban Trường Kinh-thánh hợp-xướng bốn giọng. Bài hát vui-vẻ khiến mọi người phấn-khởi khi nghĩ đến giờ được nghe Chúa gọi tên mình trên Thiên-quốc. Thật không ai ngờ được trước kia họ là những người chỉ biết hút thuốc, uống rượu, cũng thờ ma-quỉ, chỉ hát những bài hát âm-điệu buồn-bã đã-man mà bây giờ lại có thể hát tôn-vinh Đức Chúa Trời. Quyền-phép của Chúa lạ thay ! Tiếp theo cụ Đốc-học Mục-sư Ông-văn-Huyền đã trao sứ-mạng của Chúa cho Hội-chúng đặc-biệt cho 10 nam-nữ học-sanh Tốt-nghiệp. Lời Chúa đã đâm thấu vào lòng cử-tọa khiến mọi người vừa cảm-động vừa lo-sợ vì biết rằng nhiệm-vụ của một kẻ chăn bầy không phải là dễ. Họ cần phải có một tình thương-yêu, một tinh-thần hi-sinh tuyệt-đối.

Kể đó ông Mục-sư Truyền-giáo Phạm-văn-Năm thay Ban Giáo-sư trao văn-bằng và chứng-chỉ cho 10 nam-nữ học-sanh. Bước lên giảng-đài họ mỉm cười sung-sướng nhận lấy mảnh bằng để chứng-thực công khó của họ sau bao năm theo học tại Trường. Sau khi Giáo-sĩ Jackson cầu-nguyện đặc-biệt cho các học-sanh tốt-nghiệp, cô Giáo-sĩ Bowen đọc thơ của Giáo-sĩ Jean Funé từ Mỹ-quốc gửi đến

chúc mừng và thăm hỏi khuyên-lơn các học-sanh. Buổi lễ bế-mạc sau khi Giáo-sĩ T. G. Mangham chúc phước.

Mọi người ra về trong sự vui-thỏa và thăm ngợi-khen Chúa vì đã thấy tận mặt 10 linh-hồn được cứu và 10 chiến-sĩ vừa ra khỏi Trường Huấn-luyện để tham-gia vào chiến-trận thuộc-linh...

— Một người dự nhóm.

MỘT CHIẾN-SĨ ANH-DŨNG ĐÃ NGHỈ YÊN TRONG CHÚA ÔNG MỤC-SƯ HA SOL VỀ NƯỚC CHÚA

Đang khi hầu việc Chúa giữa đồng-bào của ông tại Srêđang, quận Di-linh tỉnh Lâm-đồng thì ông Mục-sư Ha Sol lâm-bệnh nên phải đến Đà-lạt để điều-trị. Sau khi nằm lại ít ngày tại Dân-y-viện Đà-lạt để nhờ Bác-sĩ khám bệnh thì Bác-sĩ tuyên-bố ông Ha Sol bị đau gan vì nhiễm bệnh rét rừng lâu năm ở miền rừng núi. Bác-sĩ cũng nói rõ cho biết về phương-diện y-khoa thì bệnh này không lành được và ông Sol chỉ có thể sống thêm ít năm nữa thôi. Ông Sol đã nằm lại « Bệnh-xá Tin-lành » tại Trung-tâm Truyền-giáo Tin-lành miền Thượng Đà-lạt để trị bệnh. Chúng tôi hết lòng cầu-nguyện chờ quyền-phép Chúa tỏ ra trên đời sống ông Ha Sol và cùng nhờ nhiều con-cái Chúa cầu thay và cô y-tá Amstutz

tận tâm săn-sóc ông Sol theo lời dặn của Bác-sĩ và Bác-sĩ Nguyễn-hữu-Lương cũng thỉnh-thoảng đến tận nơi thăm viếng ông Sol.

Sau nhiều tháng nhẫn-nhịn chiến-đấu với bệnh đau gan kinh-niên ấy, ông Mục-sư Ha Sol tỏ ra một người đầy đức-tin chờ đợi quyền-phép Chúa tỏ ra, ông bà đầu bị thử-thách nặng-nề trong thần-thể, nhưng không chút nghi-ngờ tình yêu-thương của Chúa hoặc phàn-nản. Theo lời yêu-cầu của ông Sol các Giáo-sĩ và chúng tôi thuận ý đem ông Sol xuống Sài-gòn nhờ một Bác-sĩ chuyên-khoa khám bệnh hoặc giải-phẫu, vào chiều thứ năm 3-9-59 ông Mục-sư Ha Sol được đem xuống Sài-gòn bằng máy bay và được đưa ngay đến bệnh-viện Co-dốc. Nhưng vì ông quá yếu sức nên đã qua đời về nước Chúa lúc 7 giờ 30 tối hôm ấy.

Tạ ơn Chúa, lúc ấy đã có ông bà Giáo-sĩ Jackson là người rất yêu-mến ông Sol có mặt tại Sài-gòn từ hai tuần-lễ trước. Và may hơn nữa là ông Mục-sư Phạm-xuân-Tin cũng có mặt ở đó (từ Dran ông xuống Sài-gòn để đi du-học ở Phi-luật-Tân). Lúc 5 giờ rưỡi chiều thứ sáu 4-9-59 thì ông bà cụ Giáo-sĩ Jackson, ông Sutherland, Schelander, ông Mục-sư Phạm-xuân-Tin và thầy Truyền-đạo Nguyễn-hàm-Hoàng họp lại tần-liệm thi-hải ông Ha Sol. Đoàn tối thứ sáu 4-9-59 Giáo-sĩ Sutherland và bà Giáo-sĩ Jackson đưa xác ông Mục-sư Sol về Di-linh. Đến nơi vào lúc 2 giờ sáng thứ bảy.

Lúc 10 giờ sáng thứ bảy 5-9-59 quan-tài của ông Mục-sư Sol được đưa vào ấp Srêđang trên xe Jeep « Land Rover » của Giáo-sĩ Chủ-nhiệm T. G. Mangham, theo



Ông cố Mục-sư Ha Sol Chủ-nhiệm
Hạt Thượng-du

sau là xe của ông Mục-sư Truyền-giáo Chung-khâm-Lộc. Xe của Giáo-sĩ Mangham chạy hơn 40 cây số trên quốc-lộ số 20 và phải chạy thêm hơn 14 cây số đường rừng núi. Nhưng điều tạ ơn Chúa là giữa mùa mưa miền Cao-nguyên mà trong hai ba ngày ấy nắng ráo như lúc tháng giêng, vậy nên sự đi lại được dễ-dàng. Sáng thứ bảy ấy có 2 xe Jeep từ Trường Kinh-thánh Đà-lạt, một xe của Giáo-sĩ Newman thuộc Đoàn Truyền-giáo Đông-phương và xe Jeep của Mục-sư Đại-ủy Trần-trọng-Thục cũng đến để đưa xác ông Mục-sư Ha Sol. Trong đoàn xe ấy tôi nhận thấy có: cô Evans, Bowen, Chandler, Wehr Argile, cô Nguyễn-thị-Bảy, Truyền-đạo Ha Klas A, Mục-sư Nguyễn-văn-Nhung, ông Cháp-sư Nguyễn-Đề và thầy Nguyễn-long-Giáp, khuya thứ sáu cũng có Giáo-sĩ Mangham, ông Mục-sư Nguyễn-hậu-Nhương và bốn Mục-sư Radé từ Ban-mê-thuật qua Di-linh để đưa linh-cữu ông Sol vào nơi phần mộ.

Trên đường đến ấp Srêđang thì đoàn xe đưa xác ông Sol có dừng lại 30 phút tại ấp Đa Kră là nơi quê-hương của bà Ha Sol, tại đó có nhiều tín-đồ bà con của bà Sol đã chờ đợi từ sáng. Xe chở xác ông Sol vừa ngừng lại trước cửa nhà thờ Đa Kră thì nhiều người đến bao-vây linh-cữu ông Sol mà khóc-lóc kể-lẽ vì thương tiếc ông. Truyền-đạo-sinh Ha Biang đứng lên nói mấy lời để yên-ủi anh em, thì bà Sol với nét mặt đau buồn nhưng lòng vững-chắc đứng ra an-ủi bà con và tín-đồ bằng mấy lời này: « Xin bà con cô bác anh chị em đừng buồn rầu khóc-lóc ông Sol như người ta thường khóc kể người qua đời, vì ông Sol đã về yên-nghỉ nơi nước Chúa, và trước khi qua đời ông có dặn tôi nhắn-nhủ với bà con cô bác như vầy: « Tôi (Ha Sol) rất muốn ở lại lâu năm với bà con cô bác mà hầu việc Chúa nữa để rao-giảng Tin-lành cho đồng-bào là chi-phái Srê trở lại cùng Chúa vì tôi biết còn nhiều đồng-bào ta chưa được cứu, còn cúng thờ ma-quỉ. Nhưng tôi biết thì-giờ của tôi đã hết, Chúa cho phép tôi vào nơi an-nghỉ của Ngài. Vậy xin khuyên bà con cô bác ở lại bình-yên, hết lòng tin theo Chúa, các Truyền-đạo cứ trung-tin rao-giảng Tin-lành của Ngài cho đồng-bào thế cho tôi,

ai muốn lại gặp tôi nơi nước Chúa hãy trung-tin... » Rồi bà cũng thêm mấy lời của bà để giục-giã đức-tin những tín-đồ đang nhóm xung-quanh linh-xa ấy. »

Người ta tưởng phải yên-ủi bà nhiều vì người chồng yêu-dấu đã qua đời, từ đây bà cô-đơn trên đường đời, bà phải đổ nhiều nước mắt, phải nhiều ngày đau buồn, nhưng ai nấy thấy đức-tin vững-vàng của bà, vững tin vì linh-hồn ông đã được an-nghỉ trong nước vĩnh-sinh, được đối mặt với Cứu-Chúa mà ông hằng yêu-quí và rao-giảng, vững tin vì Chúa là Đấng hằng sống vẫn ở luôn bên bà, giúp-đỡ, an-ủi, dẫn đưa đời bà như Ngài đã dẫn đưa chồng bà cả bước đường đời. Ai nấy đều lấy làm lạ và thán-ngợi-khen Chúa vì thấy tận mặt người đôn-bà Thượng có đức-tin lớn, đứng vững-vàng giữa cơn thử-thách.

Sau khi tạm nghỉ nửa giờ tại xóm Đa Kră thì đoàn xe và người cứ lên đường « piste » trực-chỉ ấp Srêđang là nơi an-tàng ông Sol theo lời yêu-cầu của ông lúc còn sống, để được chôn gần bà thân của ông. Đoàn xe phải khó-khăn lắm mới chạy thêm được 5 cây số nữa kể phải ngừng lại vì hết đường cho xe đi, chỉ một xe « Land Rover » của Giáo-sĩ Mangham chở quan-tài ông Sol leo núi qua đèo trên « piste của ông George » (vì lúc Giáo-sĩ George hầu việc Chúa ở đây thì chỉ một mình xe ông mở con đường này) trên 4 cây số nữa mới vào tận ấp Srêđang, còn đoàn người phải đi bộ hơn một tiếng đồng hồ trên nhiều đồi núi mới đến sau.

Đến ấp Srêđang linh-cữu ông Mục-sư Sol được đưa vào nhà thờ Tin-lành là nơi chôn ông Sol cậy ơn Chúa lập Hội-thánh này, hiện có 162 tín-đồ, nhà thờ bằng tranh ván nhưng rất nghiêm-trang. Linh-cữu được đặt trước tòa-giảng giữa nhà thờ bao-bọc bằng những tràng hoa tươi của Đà-lạt. Tôi nhận thấy có tràng hoa cườm của ông bà Giáo-sĩ Curven Smith đại-diện Thánh-thờ Công-hội và các tràng hoa của Hội-thánh Di-linh, Hội-thánh Đà-lạt, Trường Kinh-thánh Đà-lạt, Trường Tiểu-học Đồng-nai Thượng và đóa hoa của ông bà Giáo-sĩ Newan đại-diện Đoàn Truyền-giáo Tin-lành Đông-phương. Số người dự lễ hơn

100. Tôi nhìn lên vách nhà thờ còn thấy bức hình « Thiên-đàng » mà chính tay ông Sol vẽ để dùng trong khi giảng cho đồng-bào.

Vào lúc 5 giờ chiều thứ bảy 5-9-59 lễ xác được cử-hành trọng-thể do ông Mục-sư Truyền-giáo Chung-khâm-Lộc chủ-tọa. Giáo-sĩ Mangham dùng lời Chúa trong Ê-sai 40 : 6-8 với đề-mục là « Đời người » để an-ủi và giục-giã Hội-thánh. Kế tiếp Giáo-sĩ Mangham thay mặt cho các Giáo-sĩ Hạt Thương-du chia buồn cùng tang-quyển, sau đó ông Mục-sư Y Hăm thay mặt cho toàn thể Mục-sư, Truyền-đạo và Hội-thánh Radé, Jorai, ông Mục-sư Truyền-giáo Phạm-văn-Năm thay mặt đoàn Truyền-giáo Tin-lành Việt-nam miền Thượng, ông Mục-sư Trần-trọng-Thực đại-diện đoàn Tuyên-uy Tin-lành, ông Mục-sư thay mặt Hội-thánh Tin-lành Việt-nam... tỏ lòng phân-ưu với bà Ha Sol và tang-quyển. Bà Giáo-sĩ Jackson có nói mấy lời của cụ Jackson gởi đến phân-ưu cùng tang-quyển, vì cụ con nghỉ dưỡng bệnh tại Sài-gòn. Kế đó Mục-sư Chung-khâm-Lộc đọc các điện-tín chia buồn cùng bà Ha Sol cùng tang-quyển. Các điện-tín của cụ Mục-sư Lê-văn-Thái Hội-trưởng Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, của Ban Giáo-sư Trường Kinh-thánh Đà-nẵng.

Vì còn chờ đợi bà con xa gần đến, nên trong ngày Chúa-nhật 6-9-59 Hội-thánh còn nhóm lại hai buổi sáng và chiều, Truyền-đạo Ha Sac (cháu ông Sol và ông Mục-sư Chung-khâm-Lộc dùng lời Chúa an-ủi và khuyến-giục họ tiếp-nhận Chúa khi còn thi-giờ thuận-tiện, vì trong ngày ấy có nhiều đồng-bào ở các ấp xung-quanh đó nghe ông Sol từ-trần nên đến tham rất đông. Lễ an-táng hoàn-tất vào lúc 4 giờ chiều Chúa-nhật ấy.

Ai cũng mến tiếc sự qua đời của ông Sol vì họ mất một người cha hiền, chồng nghĩa, một bạn tốt, một Mục-sư tận-tâm vì Chúa vì người. Tin chắc rằng Chúa dùng bà Sol và Ha Sem sẽ cứ nối chí ông mà tiếp-tục phục-vụ Chúa và đồng-bào bằng sự đưa cao đức Tin-lành? ông Sol dầu chết rồi vẫn còn nói, việc làm của chức-vụ ông Sol giữa đồng-bào Thượng vẫn được nhắc-nhở trong vòng người Thượng, và các bài giảng ngắn do chính

ông Sol giảng được thu vào đĩa, được gởi đi trong nhiều làng để nói về Tin-lành yêu-thương cho họ.

Mục-sư Truyền-giáo
— Phạm-văn-Năm Đà-lạt

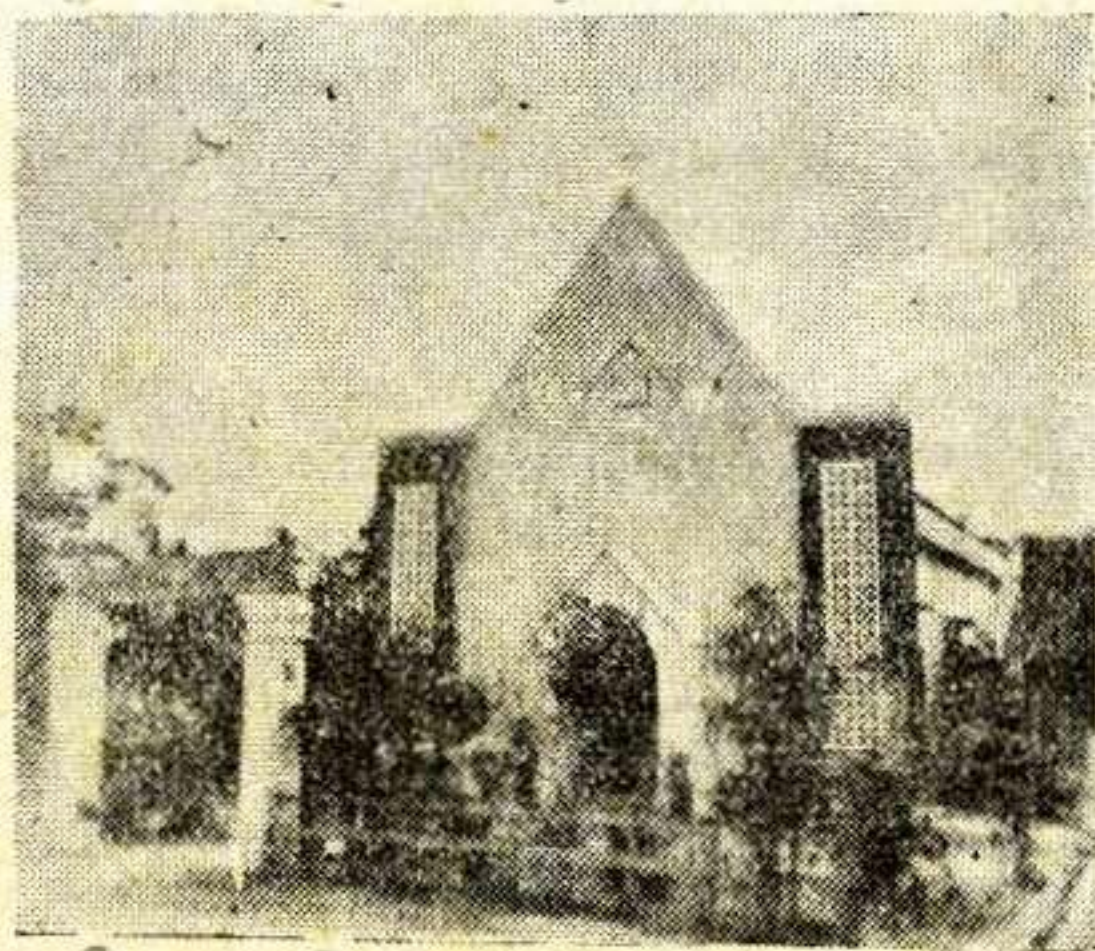
CHÂN-THÀNH CẢM TẠ

Trong lúc chồng và cha tôi là Mục-sư Ha Sol về nước Chúa, có nhiều vị Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo Việt-nam đã tỏ lòng yêu-thương dự phần trong sự chôn-cất, hoặc gởi điện-văn và thơ-từ phân-ưu cùng chúng tôi và giúp-đỡ mọi sự. Chúng tôi xin thành-kính cảm-tạ tất cả quý vị và Hội Truyền-giáo Tin-lành trên miền Thượng đã giúp-đỡ tài-chánh nhiều trong việc chôn-chuyên và chôn-cất nhà tôi. Chúng tôi cũng đặc-biệt cảm ơn vị Bác-sĩ Nguyễn-hữu-Lương đã ân-cần chăm-nom thuốc-men cho nhà tôi trong thời-gian nhà tôi lâm-bệnh.

— Bà Ha Sol và con là Ha Sem

Bản báo xin thành kính chia buồn cùng bà Ha Sol cùng tang-quyển và phân-ưu với toàn thể Hội-thánh Chúa tại Hạt Thương-du. Cầu Chúa an-ủi và giữ-gìn lòng trung-tín của mọi tôi-tớ con-cái của Ngài, hầu vui cùng trùng-phùng ông Ha Sol trong cõi vinh-hiễn đời đời.

— T. K. B.



Nhà thờ mới của Hội-thánh Tin-lành
Mở-cày vừa hoàn-thành và làm lễ
Khánh-thành ngày 14-7-59

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH

TIẾP THEO

Mục-sư QUOC-FOC-WO biên dịch

BÀI HỌC THỨ XXVIII

THƠ CÔ-RIN-TÔ MỘT VÀ HAI

I CÔ-RIN-TÔ

Chữ chìa-khóa : Sự sinh-hoạt người Christ — thực-hành.

Câu chìa-khóa : Vì anh em đã được mua bằng giá cao rồi. Vậy hãy lấy thân-thể mình mà tôn-vinh Đức Chúa Trời.

Tên sách : Thơ-tin này gởi cho tin-đồ địa-phương ở thành Cô-rin-tô, nên gọi là thơ Cô-rin-tô.

Trứ-giả : là Sứ-đồ Phao-lô.

Mục-dịch : Một là bẻ-trách các thứ làm-lỗi của Hội-thánh Cô-rin-tô, hai là trả lời về mấy vấn-đề đã xảy ra ở nơi đó, ba là cho họ được sự giáo-huấn thâm-thúy hơn.

Cương-yếu :

- 1.— Bẻ-trách sự làm-lỗi Đoạn 1-6
- 2.— Phúc-đáp mấy vấn-đề Đoạn 7-14
- 3.— Luận về sự sống lại Đoạn 15
- 4.— Quyền-trợ và chào thăm Đoạn 16

Chú-thích :

1.— Bẻ trách sự làm-lỗi (1:6:). Trong phần này Phao-lô bẻ-trách những sự phân-tranh và kết đảng của người trong Hội-thánh. Dạy họ về sự hiệp nhứt trong

Đấng Christ là quan-trọng hơn nhiều về sự liên-quan với người. Ở trên nền-tảng Đấng Christ chỉ có thể xây-dựng một kiến-trúc vật thuộc-linh mà thôi. Vì Hội-thánh có nhiều hành-vi bất đạo-đức, khiến Phao-lô phải giảng-dạy đạo thánh-khiết cho họ.

2.— Phúc-đáp mấy vấn-đề (7:-14). Trong sự phúc-đáp vấn-đề có bao-quát đến sự hôn-nhơn, sự tự-do của người Christ, lễ tiệc thánh cùng là các ân-tử thuộc-linh. Xin chú-ý đến những lễ quan-trọng đoạn 11 và đoạn 13.

3.— Luận về sự sống lại (15:). Đoạn này là một đoạn cực-kỳ quan-trọng, vì trong đó đã luận đến thứ-tự của sự sống lại một cách rất tường-tận. Xin đọc kỹ câu 51-57. Bây giờ sự chết còn chưa bị nuốt mất, đợi đến lúc Chúa tái-lâm, thi-thể hay hư-nát sẽ mặc lấy sự chẳng hay hư-nát, bấy giờ sự chết sẽ bị sự thắng nuốt mất.

4.— Quyền-trợ và chào thăm (16). Câu 2 trong đoạn này là nguyên-tắc cho sự bổ-thi hoặc quyền-trợ của người Christ-

II CÔ-RIN-TÔ

Chữ chìa-khóa : Sự sinh-hoạt người Christ — lai-nguyên.

Câu chìa-khóa : Vì tình thương-yêu của Đấng Christ khích-lệ chúng tôi. (II Cô 5:14).

Tên sách : Như Cô-rin-tô nhứt.

Trứ-giả : Sứ-đồ Phao-lô.

Mục-dịch : Từ sự kinh-nghiệm của chính mình, Phao-lô tường-thuật về sự sinh-hoạt và công-tác của một người Christ sẽ nhận được động-lực từ nơi nào.

Cũng thảo-luận về sự quyền-trợ của người Christ, sau cùng nói về đạo-lý mà Phao-lô đã loan-truyền có căn-cứ nào.

Cương-yếu :

- 1.— Khuôn-mẫu sự sinh-hoạt và công-tác của người Christ. Đoạn 1-7
- 2.— Sự bổ-thi hay là quyền-trợ của người Christ Đoạn 8-9
- 3.— Ủy-quyền của Tin-lành Phao-lô. Đoạn 10-13

(Xin xem tiếp trang 37)

HÀNG CHÉ TRẺ EM

NỬA CÂY VIẾT CHÌ

TRONG đời học-sinh của tôi có một câu chuyện đã xảy ra mà không bao giờ tôi có thể quên được. Năm ấy tôi học lớp nhì ở một trường Tiểu-học công-lập. Một buổi chiều, sau khi trống đánh « thùng, thùng... thùng, » học-trò sắp hàng vào lớp, tôi mới nhớ là hôm nay thi tấn-ích kỳ đệ-nhị lục-cá-nguyệt về tập vẽ. Thật ra trước đó mấy hôm thầy giáo đã tuyên-bố rồi, song vì ham chơi nên tôi quên mất. Mỡ cặp da ra tìm mãi vẫn không thấy cây viết chì nằm đâu, tôi lại càng thêm bối-rối. Thi tập vẽ mà không có viết chì thì còn có gì nguy hơn ! Không lẽ xin phép chạy về nhà vì nhà tôi xa trường quá. Nhìn quanh một lượt các bạn tôi thì tôi thấy ai nấy đều chỉ có một cây viết chì, không thể nào họ cho mình mượn được. Bỏ thi thì còn gì tai-hại bằng vì thế nào cũng lãnh một trận đòn nên thân và một « hột vịt, » kết-quả có thể cuối năm không được lên lớp. Ôi, càng nghĩ tôi càng thấy vô cùng rối trí.

Giữa lúc tôi đang tuyệt-vọng thì ở đây bên kia, anh Sung, một người bạn của tôi nhìn qua. Tôi vội-vàng viết mấy chữ trong một mảnh giấy con rồi vọt qua cầu-cứu anh. Bạn tôi cũng chỉ có một cây viết chì, nhưng không chần-chờ chi cả, anh bẻ đôi cây viết chì và phóng qua cho tôi một nửa. Thật tôi vui-mừng chẳng khác nào người sắp chết đuối vớ được chiếc phao. Nhờ nửa cây viết chì ấy đã cứu tôi thoát khỏi bao nhiêu tai-hại, và khỏi cần nói chắc các em cũng biết sự hy-sinh ấy của anh Sung đã làm cho tình bạn giữa hai chúng tôi càng thêm bền-thắm.

Kể lại câu chuyện trên đây cho các em, tôi muốn nhắc các em nhớ đến một sự hy-sinh muôn phần cao-cả hơn. Đó là sự hy-sinh của Con Độc-sanh của Đức Chúa Trời là Đức Chúa Jê-sus-Christ. Kinh-

thánh chép : « Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời » (Giăng 3 : 16).

Không nhiều thì ít, mỗi người chúng ta đều phạm tội. Có kẻ lường-gạt, cướp-bóc, giết người. Có kẻ dối-trá, giận-dữ, tham-lam, ganh-ghét. Nhưng tội nặng hơn hết là tội không thờ-phượng Đức Chúa Trời. « Linh-hồn nào phạm tội thì sẽ chết, » đó là bản án mà Kinh-thánh đã tuyên-bố cách rõ-ràng (Ê-xê. 18 : 4). Không phải chỉ chết về phần thân-thể như các em thường thấy người ta khiêng đi chôn, mà là cả thân-thể và linh-hồn đời đời phải chịu đau-khổ trong địa-ngục, là nơi « đã sắm sẵn cho ma-quỉ và những quỉ-sư nó » (Ma 25 : 41). Vì mọi người đều đã phạm tội nên không ai có thể cứu ai được. Cảm ơn Đức Chúa Trời, đang lúc loài người chúng ta tuyệt-vọng, và chỉ còn chờ sự hình-phạt kinh-khiếp của Ngài, thì Con Độc-sanh của Ngài là Đức Chúa Jê-sus vì yêu-thương chúng ta đã giáng thế làm phạm. Đức Chúa Jê-sus đã gánh tất cả tội-lỗi của chúng ta — nghĩa là của tôi và của các em — trong thân-thể Ngài trên Thập-tự giá, để chịu lấy cái chết mà đáng lẽ chúng ta phải chịu. Ngài phán rằng : « Ta là người chẵn hiên-lành ; người chẵn hiên-lành vì *chiên mình phò sự sống mình* » (Giăng 10 : 11). Không ai có quyền giết Ngài cả vì Ngài là Con Đức Chúa Trời, là Đấng vô-tội. Nhưng chính Ngài tình-nguyện phò sự sống mình để chuộc tội cho chúng ta, vì Ngài phán : « Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phò cho » (Gi. 10 : 18).

Các em có biết Đức Chúa Jê-sus đã chịu chết cách nào không ? Ngài đã bằng lòng để cho người ta bắt Ngài, trói Ngài (Xin xem tiếp trang 31)

ĐOÀN CHIA THÁNH

Tân-ước Cổ-văn Hy-lạp

Thánh-thor Mỹ-hội đang cộng-tác với Thánh-thor Quốc-tế Hội để nhuận-chánh lại bản Kinh-thánh sau hết và cũng sẽ in lại Tân-ước cổ-văn Hy-lạp. Thánh-thor Mỹ-hội tuyên-bố rằng Hội xúc-tiến công-tác này đặc-biệt cho các nhà học-giả, các học-viện và dịch-giả Kinh-thánh.

Cầu mong Chúa cho con-cái và tôi-tớ Chúa ở Hội-thánh nhà ai muốn học thì có phương-tiện học hỏi thêm cổ-văn Hy-lạp để có thể kê-cứu và nhuận Tân-ước đúng hơn. Hội «Gospel Recordings» (Thần bài giảng và thánh-ca vào đĩa) đã cử hành lễ Đệ-nhi-thập chu-niên vào ngày 18-6-59.

Hội này được sáng-lập bởi cô Joy Ridderhorf và hiện cô là Giám-đốc. Hội đã thờ Chúa thần, dịch những bài hát, bài giảng ra 2.000 thứ tiếng và phân-phát trong 150 xứ trên thế-gian này. Ai nói Đức Chúa Trời không đại-dụng phụ-nữ? Phụ-nữ Tin-lành nước nhà nghĩ sao?

Sinh-viên Đại-học thi Kinh-thánh

Có hơn 200 sinh-viên ở Trường Đại-học «American University, Washington D.C.» đã theo học lớp Kinh-thánh truyền hình và đã dự thi.

Thành-kiến cho rằng thanh-niên thiếu-nữ học cao sẽ bội-đạo, bỏ đạo không thể đứng vững được. Hội-thánh và các cấp lãnh-đạo phải có phận-sự hướng-dẫn cùng khuyến-khích, nâng-đỡ đời thuộc-linh và sự học-tập của con em trong Hội-thánh vậy.

Tự-do truyền đạo Tin-lành

Các nhà Truyền-đạo Tin-lành ở Ý cho biết rằng họ đã được tự-do truyền đạo ở nước này. Vừa rồi họ đã được phép tổ-chức một chiến-dịch giảng Tin-lành 8

ngày trong 1 rạp chớp bóng ở thành-phố Bologna, Bắc Ý-đại-Lợi.

Tổ-chức lớp Kinh-thánh ở Do-thái

Tại Tân Quốc-gia Do-thái người ta đang hăng-hải kê-cứu học hỏi Kinh-thánh Cựu-ước. Các nhà chánh-trị và lãnh-đạo cao cấp đều tham-gia phong-trào này cách nhiệt-liệt. Một lớp Kinh-thánh được tổ-chức ở Thủ-tướng Phủ tại Giê-ru-sa-lem. Cả Thủ-tướng Ben-Gurion và Tổng-thống Do-thái là Ben-Zvi đều đến dự lớp Kinh-thánh này cách sốt-sắng. Họ nghiên-cứu sách Giô-suê trong buổi học đầu-tiên. Các giáo-sư Đại-học, các nhà khảo-cổ và nhiều nhân-vật quan-hệ đều hiện-diện trong buổi học đầu-tiên này, nhưng các thầy Ra-bi thì vắng mặt. Lớp này chỉ tổ-chức đặc-biệt cho những người không có chức Thánh.

Hội-thánh Tin-lành Báp-tít ở Brazil

Một trăm năm mươi Hội-thánh Tin-lành Báp-tít ở Brazil, Sao Paulo hiệp nhau đề mở chiến-dịch phục-hưng trong năm 1959. Họ đã tổ-chức 6 chiến-dịch rồi và định tổ-chức 3 chiến-dịch nữa.

Sinh-viên Đức tự-do giúp Sinh-viên Nam-dương

Một nhóm sinh-viên Đại-học-đường ở Đức tự-do vừa gởi tiền giúp lập trại kê-cứu Kinh-thánh cho sinh-viên Nam-dương. Có 40 sinh-viên và một số Giáo-sư đến họp ở trại này và nhờ đó hiểu biết thêm về Đấng Christ. Một sinh-viên theo Hồi-giáo trở lại với Chúa và phó dâng đời mình cho việc Chúa.

Thời-triệu

Ở Hiệp-chủng-quốc năm rồi người ta đã dùng 32.927.052 Mỹ-kim về việc

(Xin xem tiếp trang 37)

GIẢNG NGHĨA KINH THÁNH

THƠ CÔ - LÔ - SE

(Tiếp theo)

Mục-sư Quoc-Foc-Wo biên-triết

II.— Lời khuyên về hành-vi (câu 5-6)

Đầy dạy về giao-tiếp với người ngoại nên thế nào ; « người ngoại » đây chỉ về những người không ở trong Chúa, tức là những « kẻ ở ngoài » như có chép tại I Cô 5 : 12-13 và I Tê 4 : 12 vậy. Đối với những người ngoại đó, chúng ta phải dùng sự khôn-ngoa mà giao-tiếp với họ, lời nói của chúng ta phải có ân-hậu luôn, ân-hậu đây chỉ về ân-tình của Đức Chúa Trời, tỏ-bày một cách hòa-nhã. Trên kia ông Phao-lô đã khuyên-dạy về sự giao-tiếp giữa tín-đồ với tín-đồ, đến đây ông dạy về điều tín-đồ giao-tiếp với người ngoại. Về điều này, có mấy câu Kinh-thánh ở chỗ khác, như Ga 6 : 10 ; I Tê 3 : 12 ; II Phi 1 : 7 cũng có dạy đến. « Thêm cho tình kính-mến anh em lòng thương-yêu mọi người. » Tín-đồ đối với những người chưa tin Chúa nên tỏ ra lòng thương-yêu, dùng sự khôn-ngoa mà chứng-kiến quyền-năng của Tin-lành cho họ.

Hành-vi khôn-ngoa là khi đối-xử với người chưa tin Chúa, chúng ta phải tỏ ra mình khác với người đời, ngôn-hành của chúng ta phải đoan-trang, lấy sự chánh-trực và chân-thành đãi người, trong mọi sự phải thực-hành giáo-huấn của Đấng Christ, để làm chứng về Đức Thánh-Linh đang ở với mình. Hành-vi

khôn-ngoa cũng bao-quát sinh-hoạt của sự sống mới, tở như trong hoạn-nạn mà có sự bình-an và vui-vẻ, thì có thể chứng-kiến quyền-năng của ơn cứu-rỗi cho người ngoại thấy. Sau cùng, tín-đồ Chúa đối với người ngoại phải tỏ ra mối đồng-tình và lòng thương-yêu, quan-tâm đến vấn-đề đặc-cứu của họ. Tín-đồ khi lấy khôn-ngoa mà đối-xử với người ngoại thì lời nói bao giờ cũng phải có vẻ hòa-khí, (tham-khảo sách Gia-cơ chương thứ ba) như nêm thêm muối ; vì muối khiến đồ ăn có vị, cho nên lời nói hợp thời là như nêm thêm muối ; lời nói ôn - hòa, thì người ngoại ưa chịu và khiến họ thấy rằng chúng ta biết đối-đáp với mọi người thế nào.

Khúc Kinh-thánh này kết-thúc lời khuyên-dạy của thư-tín này. Chúng ta thấy những lời khuyên ấy thật là chân-thành và là thực-dụng cả, khiến cho độc-giả hiểu rõ cái nguyên-tắc duy-nhứt của sự sinh-hoạt thánh-khiết là hoàn-toàn căn-cứ vào sự sống mới, tức là sự sống của cá-nhân tín-đồ đồng chết và đồng sống lại với Đấng Christ. Cho nên bởi đức-tin mà hiệp một với Đấng Christ trong sự chết và sự sống lại của Ngài, lại nhờ Đức Thánh-Linh mà suy-gẫm lời Chúa và làm theo lời khuyên trong khúc Kinh-thánh này, thì ấy là bí-quyết được năng-lực vậy.

CHƯƠNG XXXII

CHÀO THĂM

Phần thứ tư lớn của thư-tín này là lời chào thăm : Đây là sự biểu-lộ chói-lọi của đời sống thánh-khiết, tương-thân, tương-hòa của người Christ. Phần lớn này bao-quát 12 câu kinh-văn của thơ-tín này, trong đó lại chia làm bốn phần nhỏ : 1.— về người đưa thư, 2.— lời chào-thăm

của anh em, 3.— Phao-lô chào-thăm bạn mình, 4.— Phao-lô thân-bút vấn-an Hội-thánh.

I.— Về người đưa thư (4 : 7-9)

« Ti-chi-cơ là anh em yêu-dấu, chấp-sự trung-tín và công-bộc trong Chúa, sẽ

tổ cho anh em biết mọi việc của tôi. Chính vì có ấy mà tôi đã sai người đến cùng anh em, hầu cho anh em biết cảnh-huống của chúng tôi, và để cho người yên-ủi lòng anh em. Kể cùng đi với người là Ô-nê-sim anh em trung-tín và yêu-dấu, là người của anh em. Họ sẽ tổ cho anh em biết mọi sự ở đây. »

Hai ông Ti-chi-cơ và Ô-nê-sim đã đưa thư này đến cho Hội-thánh Cô-lô-se. Trong Kinh-thánh có mấy chỗ nữa đề cập đến danh-tự ông Ti-chi-cơ : Công 20 : 4 ; Êph. 6 : 21 ; II Ti 4 : 12. Ông Phao-lô xưng người là « anh em yêu-dấu » và là « chấp-sự trung-tín », vậy ta biết người là kẻ chỉ đồng đạo hợp với Phao-lô, là người giảng Tin-lành chân-thật rất đáng tin-cậy, người với Phao-lô là đồng-bộc, tức đồng làm tôi-tớ của chúa, đồng có sự kinh-nghiệm quý-báu của Tin-lành. Người chẳng những là đưa thư, lại cùng đem

cảnh-huống của Phao-lô mà báo-cáo cho tín-đồ Cô-lô-se nữa, hầu cho họ được biết đức-tin bền-bĩ của Phao-lô mà được khích-lệ, để họ càng hăng-hái chiến-đấu với tội-lỗi, trừ-khử giáo-lý sai lầm.

Ô-nê-sim vốn là tôi-tớ của Phi-lê-môn đã từng bội chủ mà trốn đi nơi xa, nhưng lại bị Phao-lô dùng quyền-năng của Tin-lành bắt lấy và biến đổi đến nỗi Phao-lô xưng người là « anh em trung-tín và yêu-dấu » Nay được sai về Cô-lô-se để gặp chủ cũ, nhưng không còn là tôi-tớ, mà là anh em yêu-dấu ; Không còn là đũa bất thành-thực, mà là kẻ đáng tin-cậy ; không còn là thằng đáng khinh-dể, mà là vị đáng kính-yêu. Người được đồng đi với Ti-chi-cơ để đem thư cho Hội-thánh Cô-lô-se, thì người được dịp tốt để nhận sự hoan-nghênh của Hội-thánh, vì người là một tôi-tớ đã trốn đi mà nay quay đầu trở lại.

(Còn tiếp)

HÀNG GHỀ TRẺ EM (Tiếp theo trang 28)

lại, lột trần Ngài, đánh đòn Ngài bằng những chiếc roi da có móc sắt, mắng-nhiếc Ngài ; họ đan một cái mào bằng gai đội trên đầu Ngài để chế-nhạo Ngài, những chiếc gai ấy đâm vào khiến trán Ngài rướm máu ; cuối-cùng họ đem đóng đinh Ngài trên cây Thập-tự. Ôi, những chiếc đinh ác-nghiệt kia đã đâm lủng hai chơn và hai tay của Ngài. Người ta dựng đứng cây Thập-tự lên, trông giữa trời suốt sán tiếng đồng-hồ, và sau khi Đức Chúa Jê-sus đã chết rồi, một tên lính còn lấy giáo đâm vào hông Ngài thấu đến tim, đến nỗi máu và nước tuôn-tràn ! Các em thân-mến, các em có biết vì sao Chúa Jê-sus đã phải chịu tất cả những khổ-hình ấy không ? Chỉ vì một cơ là Ngài yêu-thương các em, và chịu chết thế cho các em. Kinh-thánh chép rằng : « Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết » (Rô 5 : 8).

Đức Chúa Jê-sus đã chịu chết vì các em rồi, và sự chết của Ngài là phương-pháp duy-nhứt mà Đức Chúa Trời dùng để cứu-rỗi các em. Tuy-nhiên muốn được cứu-rỗi các em phải theo hai điều-kiện này. Trước nhứt, phải cảm - biết

chính mình là người có tội, và hết lòng ăn-năn tội-lỗi mình. Điều-kiện thứ hai mà cũng là điều-kiện quan-hệ hơn hết, là các em phải quyết-định tin-nhận Đức Chúa Jê-sus là Cứu-Chúa của các em. Người bạn của tôi đã bẻ cây viết chì và ném qua cho tôi. Nhưng nếu tôi không giơ tay ra nhận lấy nửa cây viết chì ấy và dùng làm bài thi vẽ của tôi thì thử hỏi cây viết chì kia có ích-lợi gì cho tôi không ? Cũng một lẽ ấy, nếu các em không lấy đức-tin tiếp-nhận Đức Chúa Jê-sus làm Cứu-Chúa của chính mình các em, thì sự chết của Ngài trên Thập-tự giá sẽ không linh-nghiệm và ích-lợi gì cho các em cả. Kinh-thánh quả-quyết rằng : « Hãy tin Đức Chúa Jê-sus, thì người và cả nhà đều sẽ được cứu-rỗi » (Công 16 : 31). « Nhưng hễ ai đã nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời » (Giăng 1 : 12).

Các em đã tin-nhận Đức Chúa Jê-sus làm Cứu-Chúa của chính các em chưa ? Hãy quyết-định tin-nhận Ngài ngay hôm nay thì Đức Chúa Trời sẽ tha tội cho các em, các em sẽ được làm con-cái của Ngài, và khi qua đời này các em sẽ được về ở nơi Thiên-đàng vinh-hiễn với Đức Chúa Jê-sus cho đến đời đời. — Thiên-Dân.

CỘI LÒNG BẠN TRẺ

KHÔNG NGỜ

ĐỜI người ta gần như kết-hợp bởi những tình-cờ, không ngờ. Nào những nguy-hiểm bất-ngờ; những may-mắn tình-cờ; những niềm vui không hẹn mà đến; những nỗi buồn không trông mà gặp. Thật là một chuỗi dài không ngờ bất-tận.

Khi Chúa Jêsus phán trước về ngày cuối-cùng thì Ngài nói rằng; «... Con Người sẽ đến trong ngày các người không ngờ.» Tiên-tri A-mốt cũng khuyên chúng ta rằng: «Người khá sửa-soạn mà gặp Đức Chúa Trời người.»

Gặp Chúa là điều chắc-chắn. Dầu người ta tin Chúa hay không cũng chắc sẽ gặp Ngài, Kinh-thánh chép: «Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán-xét» Hê 9: 27.

Gặp Chúa là điều chắc-chắn, nhưng lại gặp Ngài trong lúc mình KHÔNG NGỜ!

Nhưng thử hỏi: Tại sao chúng ta gặp Chúa trong lúc chúng ta không ngờ? Kinh-thánh cho chúng ta biết rõ điều này: «...các ngày chúng tôi qua đi, năm chúng tôi tan mất như hơi thở. Vì đời sống chóng qua rồi chúng tôi bay mất đi... Chúa làm cho chúng nó trôi đi như nước chảy cuộn-cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ» Thi 90: 5, 9, 10.

Trước đây hơn một năm, các con-cái Chúa người Thượng-du tại làng Đà-blah đi dân xuống Thác-Trại, thuộc Diên-Khánh, tỉnh Khánh-hòa. Có ba bốn tín-đồ đã sa-ngã từ lâu, trở lại thờ-lạy hình-tượng, quỷ-thần, mấy người này leo lên dốc núi Hòn-giào để xuống Thác-Trại. Nhưng khi đến đỉnh núi thì trời đổ mưa như trút nước, sấm-sét vang trời. Bỗng một tiếng sét nổ xé mây giết chết mấy

người nói trên. Những người này đâu có ngờ mình phải gặp Quan-Án của vũ-trụ trong trường-hợp ấy để mà sớm ăn-năn. Trong tất cả những cái không ngờ thì cái chết là điều không ngờ nhứt.

Hôm 25-1-59 vừa qua, khi Đoàn Truyền-giáo chúng tôi đi thăm các Hội-thánh trong rừng. Lúc đến làng Dong-briang thì tôi gặp một ông già tín-đồ rất quen biết từ lâu; tôi hỏi thăm về con trai của ông, là một thanh-niên tôi quen-biết từ lâu, có lòng sốt-sắng làm chứng về danh Chúa. Ông trả lời rằng: Păn, con trai tôi đã chết hai năm nay rồi. Tôi rất sùng-sờ về cái chết bất-ngờ của một thanh-niên cường-tráng đầy lòng yêu-mến Chúa. Một lần nữa tôi tự nhắc-nhở mình rằng: đời người thật như ngọn đèn trước gió, không biết sẽ tắt lúc nào! Nếu được gặp Chúa như chàng thanh-niên yêu-mến Chúa này thì là một điều rất phước. Nhưng nếu ta lơ-thờ lơ-lửng như những người bị sét đánh ở trên thì thật là khốn-nạn vô-cùng.

Chúng ta lại đặt một câu hỏi nữa: Chúa sẽ đến nhằm lúc nào mà mọi người chúng ta đều không ngờ?

Kinh-thánh chép Đức Chúa Jêsus trưng-dẫn điều đã xảy ra trong cõi lịch-sử để dạy-dỗ môn-đồ về sự tái-làm của Ngài trong tương-lai. Ngài phán: «Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con Người đến cũng thế ấy»; rồi Ngài cho biết thêm những lý-do khiến người ta không ngờ: «Vi trong những ngày trước nước lụt, người ta ĂN, UỐNG, CUỐI, GẢ như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu.»

Thời-đại chúng ta đương sống đây là thời-đại vật-chất cực-thịnh. Sự mê-tham của xác-thịt, mê-lham của mắt, và

sự kiêu-ngạo của đời đã lôi-cuốn ức-triệu thanh-niên xuống hố diệt-vong.

Dường như người ta để hết tâm-lực để lo vấn-đề cơm áo mà quên bằng linh-hồn mình và cuộc sống vĩnh-viễn trong tương-lai, là sự sống cao-quí muôn phần hơn sự sống vật-chất này.

Vậy, muốn sửa-soạn để gặp Chúa thì phương-pháp tốt hơn hết là chúng ta hãy noi gương cụ Nô-ê « ĐỒNG ĐI CÙNG ĐỨC CHÚA TRỜI » nghĩa là cầu-nguyện không thôi để được Chúa dạy-dỗ và dẫn-dắt.

Lời Chúa khuyên các sứ-đồ ngày xưa rất quí báu cho chúng ta ngày nay : « Hãy tỉnh-thức và cầu-nguyện, để các người khỏi sa vào chước cám-dỗ, tâm-thần thì muốn lăm, mà xác-thịt thì yếu-đuối » Mác 14 : 38.

Chúa phán trước rằng, khi Chúa đến thì sẽ có hai người nam trong một đồng ruộng, một người được đem đi, một người bị để lại, và có hai người nữ đương xay cối, một người được đem đi một người bị để lại, hai người nằm

chung một giường, một người được đem đi một người bị để lại. Điều này khiến chúng ta càng nên tỉnh-thức là dường nào ! Chúa có thể đến lúc ban mai khi người ta làm việc ngoài ruộng ; và hai người nam có thể là hai anh em, mà một người bị để lại. Chúa có thể đến buổi trưa lúc người ta xay cối, và hai người nữ có thể là hai chị em, mà một bị để lại. Chúa có thể đến trong ban đêm khi người ta ngủ ; và hai người nằm chung một giường có thể là vợ chồng, mà một người bị để lại !

« Vậy thì các người hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trông giờ các người không ngờ... Phước thay cho đầy-tớ đó, khi Chủ đến thấy làm như vậy » (Ma 24 : 44, 46).

Vua Sa-lô-môn cũng đã khuyên-dạy chúng ta câu quí báu này : « Nếu một người được sống lâu năm, thì khá vui-vẻ trong trọn các năm ấy ; song chớ quên những ngày tối-tăm, VÌ NHỮNG NGÀY ẤY NHIỀU » (Truyền-đạo 11 : 8).

— Truyền-giáo Phạm-xuân-Hiền

TIN-TỨC HỘI-THÁNH

(Tiếp theo trang 11)

Mục-sư Trần-trọng-Thục 200đ. ; 35) Ông Võ-Tế 200đ. ; 36) Ông Lê-tấn-Quán 200đ. ; 37) Ông Mục-sư Duy-cách-Lâm 100đ. ; 38) Ông Trương-Bé 200đ. ; 39) Ông Chủ-nhiệm Huỳnh-kim-Luyện 1.200đ. ; 40) Hội-thánh Dakson (Quảng-Đức) 300đ. ; 41) Ông Nguyễn-văn-Ánh 300đ. ; 42) Bà Truyền-giáo Phạm-xuân-Tín 50đ. ; 43) Ông Giáo-sĩ Franklin Irwin 500đ. ; 44) Ông Nguyễn-văn-Răn-Lớn 200đ. ; 45) Ông Nguyễn-xuân-Mỹ 300đ. ; 46) Ông Mục-sư Lê-khắc-Chấn 500đ. ; 47) Ông Giáo-sĩ Dutton 200đ. ; 48) Ông Huỳnh-Diệp 1.000đ. ; 49) Ông Tấn-sĩ Van den Brandeler 300đ. ; 50) Ông Hồ-thanh-Nghị 200đ. ; 51) Hội-thánh Thành (Nha-trang) 200đ. ; 52) Ông Hồ-đắc-Tĩnh 100đ. ; 53) Ông Lê-xuân-Vân 1.000đ. ; 54) Ông Truyền-đạo Phan-minh-Tân 100đ. ; 55) Ông Nguyễn-Thiệu 100đ. ; 56) Ông Đào-văn-Vinh 150đ. ; 57) Ông Quới và Ông Nghĩa 100đ. ; 58) Bà Đặng-thị-Lợi 500đ. ; 59) Hội-thánh Nha-trang 3.000đ. ; 60) Cô Đoàn-thị Thiên-Hương 200đ. ; 61)

Ông Mục-sư Lê-văn-Long 200đ. ; 62) Ông Nguyễn-Chấn 1.450đ. ; 63) Ông Võ-Nhan và Lê-tấn-Khôi 325đ. ; 64) Bà Đặng-ngọc-Liễn 500đ. ; 65) Ông Nguyễn-Cư 100đ. ; 66) Ông Phan-văn-Côn 110đ. ; 67) Ông Mục-sư Đoàn-văn-Miêng 400đ. ; 68) Ông Mục-sư Nguyễn-châu-Thông 200đ. ; 69) Ông Võ-văn-Án 50đ. ; 70) Ông Trần-Ghe 150đ. ; 71) Ông Nguyễn-Chân 150đ. ; 72) Ông Nguyễn-Dương 110đ. ; 73) Ông Võ-Tụng 130đ. ; 74) Ông Võ-Thuyết 100đ. ; 75) Ông Nguyễn-Mưu 65đ. ; 76) Công-quỹ Địa-hạt Trung-Phân 5.000đ. ; 77) Ông Mục-sư Huỳnh-Tiên 100đ. ; 78) Võ-danh 100đ. ; 79) Hội Truyền-giáo Phước-âm Liên-hiệp 5.000đ. ; 80) Ông Mục-sư Nguyễn-thiện-Sỹ 100đ. ; 81) Ông Mục-sư Lê-khắc-Cung 300đ. ; 82) Hội-thánh Phan-rang 200đ. ; 83) Ông Đặng-ngọc-Vinh 700đ. ; 84) Ông Mục-sư Nguyễn-Lĩnh 100đ.

(Tính đến ngày 9 tháng 9 năm 1959)

— Truyền-dạo Lê-khắc-Tuyền

PHỤ NỮ ĐIỂN ĐÀN



KHI NGÓN TAY NGƯỜI THỢ MAY BỊ THƯƠNG

LÀ bác-sĩ của một xưởng to, nên ngoài những công-việc khác tôi phải lo săn-sóc những bệnh-nhân và cấp-cứu những thợ-thuyền gặp tai-nạn.

Chỉ có một số rất ít đàn bà làm việc trong xưởng, hầu hết là thợ may. Mỗi máy may đều trang bị cẩn-thận để mong tránh được tai-nạn. Dầu vậy một vài cô thợ bất-cẩn cũng bị mắc tay vào sợi dây hay vào bánh xe.

Buổi sáng nọ, tôi đang sắp thư-từ để đem phát cho từng bàn giấy, thì một cô thợ vào với bàn tay đầm máu. Tôi mời cô ngồi bên bàn cứu-thương và săn-sóc cô. Thấy cô chỉ bị thương sơ-sài tôi hỏi :

— « Làm sao vậy hở cô ? Chắc cô bất-cẩn hay máy may của cô hỏng ? »

Cô xin lỗi và nói có lẽ vì cô sơ-y nên dễ bị thương. Vừa băng vết thương tôi vừa trách cô sao không cẩn-thận và cũng khuyên cô từ nay về sau nên làm việc cẩn-thận hơn. Rồi tôi gọi điện-thoại cho viên kỹ-sư coi-sóc tăng lầu đó để xin ông phái một người thợ máy đi xem xét máy may của cô Hồ-thu-Ba. Một lát sau ông cho biết máy vẫn tốt. Sau đó vụ này phai mờ dần trong trí óc tôi.

Độ 10 ngày sau thiếu-nữ đó lại đến bàn giấy tôi với ngón tay hôm trước bị thương nặng hơn. Vết thương coi mới nguy-hiểm hơn vì sâu hơn. Tôi băng bó cẩn-thận rồi đặt lại câu hỏi là tại sao cô dễ xảy ra tai-nạn như thế. Và cô lại bào-chữa là không biết cũng tỏ ý hối-hận. Tôi trách cô nặng hơn lần trước và cho cô biết nếu cô dễ bị thương nữa thì tôi sẽ nói ông đốc-công cho cô nghỉ việc ; bất-cẩn như cô thì không dùng được. Sau khi cô đi tôi lại gọi điện-thoại cho viên đốc-công để nhờ ông thân-hành đi xem

xét máy may của cô để biết chắc-chắn có hư-hỏng chi không ? Ông tỏ lại rằng cái máy vẫn nguyên-vẹn. Rồi câu chuyện lại lần lần bị lãng-quên.

Mười ngày nữa lại trôi qua. Và tôi ngạc-nhiên biết bao khi cô Thu-Ba lại hiện đến. Lần thứ ba này bạn cô phải đi ; cô ngã vào ghế vì quá đau-đớn. Kia, cũng lại ngón tay bị thương hai lần trước. Vết thương thật rất trầm-trọng : cây kim đâm suốt qua xương, qua ngón tay rồi gãy trong đó, chỉ còn 1 cách gỡ kim ra là cưa ngón tay đi vì kim mắc cứng trong xương đến nỗi không thể dùng kềm mà kéo ra được.

Tôi vội-vàng lo săn-sóc ngón tay đó và bảo cho cô biết là chúng tôi không thể dùng cô được nữa. Theo tôi thấy thì cô bất-cẩn quá nên nếu chúng tôi dùng cô thì thật là nguy-hiểm lắm. Băng bó xong tôi nghiêm giọng :

— « Đây cô Thu-Ba, Kinh-thánh chép : « Song ngày mai sẽ ra thế nào anh em chẳng biết. » Tai-nạn này rất trầm-trọng. Cô sẽ bị đau-đớn, không biết có điều chi rắc-rối sẽ xảy ra nữa. Cô đã sẵn-sàng gặp Đức Chúa Trời chưa ? Cô đã thỏa - thuận với Đức Chúa Trời về cuộc hành-trình đi đến nơi đời đời chưa ? Cô Thu-Ba ạ, cô hãy tỏ cho tôi biết. Cô đã thận-trọng suy-nghĩ về vấn-đề này chưa ? »

Câu hỏi này làm cô xúc-động sâu-xa. Cô tựa vào bàn nghiêm-nghị nhìn tôi.

— « Thưa Bác-sĩ, chính câu hỏi đó đã làm tôi bất-an suốt mấy tuần nay. Thật-tôi biết tôi chưa sẵn-sàng để qua đời. Tôi chưa làm hòa với Đức Chúa Trời. Thưa Bác-sĩ, đây là lần thứ ba tôi đến bàn giấy Bác-sĩ mong Bác-sĩ dạy tôi phương-cách để được cứu-rỗi. Thú thật với Bác-sĩ, tôi đâu có bất-cẩn khi làm việc, còn máy cũng

chẳng hư-hỏng gì. Lần bị thương đầu tiên là tại tôi cố ý để ngón tay dưới kim vì nghĩ rằng trong lúc lo băng-bó vết thương đó Bác-sĩ sẽ làm chứng về Chúa Jê-sus cho tôi. Tôi ôm một mối thất-vọng khi rời phòng giấy Bác-sĩ. Bác-sĩ đã không nói một lời về sự cứu-rỗi tôi; theo tôi thấy thì Bác-sĩ chẳng mấy-may lo-lắng về linh-hồn tôi. Mối thất-vọng đó đã làm tôi khóc-lóc suốt ngày hôm ấy. Rồi cứ mỗi một ngày trôi qua là sự bối-rối tôi lại tăng thêm. Rốt cuộc tôi lại để ngón tay dưới mũi kim, quyết-định làm cho bị thương sâu hơn để Bác-sĩ phải băng bó lâu như thế có lẽ Bác-sĩ sẽ nhớ đến linh-hồn tôi. Than ôi, Bác-sĩ vẫn để tôi ra về không một lời giúp-đỡ linh-hồn tôi. Tình-trạng của tôi thật rất khốn-khổ biết bao! Hoàn-toàn thất-vọng! Sự đau-đớn càng tăng khi tôi nghĩ rằng Bác-sĩ không muốn tôi được cứu-rỗi. Từ đó tôi khóc-lóc đàng cay đến nỗi mắt ần mắt ngủ... » Ngừng một lát cô tiếp :

— « Sáng nay tôi đi làm, với ý định là sẽ làm cho tay bị thương thật nặng đến nỗi Bác-sĩ phải mất thật nhiều thì-giờ mà săn-sóc tôi như thế chắc-chắn Bác-sĩ không quên linh-hồn hư mất tôi. Tôi quả-quyết đặt ngón tay dưới mũi kim, bằng lòng chịu đau-đớn hay nếu phải cụt tay cũng cam miến được nghe Bác-sĩ nói về sự cứu-rỗi. »

Độc-giả có đoán được lương-tâm tôi bị cắn-rứt đến bực nào khi nghe lời thổ-than của linh-hồn hư mất này chăng? Thật vậy, tôi hối-hận quá khi nhớ lại rằng cả hai lần trước khi thiếu-nữ này đến thăm tôi Đức Thánh-Linh chẳng cảm-động tôi chi cả. Ấy là vì khi tôi đi làm trong mấy ngày đó Đức Thánh-Linh không hề thăm viếng tôi; Ngài chẳng bẻ lái con tàu tôi. Mất tôi nhắm mục-dịch khác khiến tâm-hồn tôi xa cách Ngài.

Chao ôi! không biết có bao nhiêu linh-hồn đau-khổ khác đã đến thăm tôi đang khi tôi huyệt mất Thánh-Linh của Đức Chúa Trời, vì cơ đó tôi mất dịp tiện giúp-đỡ họ!

Bao nhiêu ý nghĩ dồn-dập trong trí tôi khi nhìn gương mặt chan hòa giọt lệ, khi nghe bản án tố-cáo sự vô-tình của tôi. Tôi khổ-sở phân-trần :

— « Vâng, cô nói đúng lắm. Cô đã đến thăm tôi mà tôi đã vô-tình để cô ra về không thốt một lời nào làm chứng về Tin-lành hầu giúp-đỡ linh-hồn cô. Tôi rất ân-hận và cảm thấy mình đáng tội lắm. Cầu xin Đức Chúa Trời tha-thứ cho tôi. Dầu vậy bây giờ tôi rất sung-sướng vì cô lại đến đây nên tôi có thể làm chứng về Đấng Cứu-chuộc đã đến và cứu kẻ bị hư mất. »

Tôi lật Kinh-thánh ra và đọc : « Phước thay cho kẻ, lỗi mình được tha-thứ, tội mình được che đậy! » (La 4:7) Cô Thu-Ba, đây là một Chúa yêu-thương có thể ban cho cô ơn-phước này ngay hôm nay : « Con người ở thế-gian này có quyền tha tội » (Mác 2:10). Đó là nhu-cầu của cô. Đức Chúa Trời mong muốn ban cho cô phước lành này. Trong Lu 7:37-50 có chép truyện của một thiếu-phụ muốn được tha tội, để được bình-an như cô. Bà đã đến với Đức Chúa Jê-sus quý gối nơi chơn Ngài, lấy nước mắt rửa chơn Ngài, lấy tóc chùi chơn Ngài. Cứu-chúa thông-cảm ý muốn của bà nên phán rằng : « Tội-lỗi con đã được tha... Đức-tin con đã cứu con hãy đi bình-an. » Ngài sẽ thực-hiện điều này đối với cô, cô Thu-Ba a, nếu cô cũng quì trước mặt Ngài mà thưa rằng cô tin-cậy Ngài, Ngài đã đến thế-gian để cứu cô, đã chết để đền tội cho cô. Bây giờ nếu cô đến với Ngài, Ngài sẽ tha tội cho cô liền. »

Chúng tôi cùng quý gối trong phòng thuốc đó rồi cô Thu-Ba thưa với Cứu-Chúa rằng, cô tin lời Ngài và nhận sự tha-tội của Ngài. Đồng lệ vui-mừng tràn theo dòng lệ sâu khổ. Linh-hồn cô đã tìm được sự yên-nghỉ. Đức Chúa Trời và cô đã gặp nhau kết-quả là linh-hồn cô được cứu. Khi cô trở gót từ-giã phòng, cô đứng lại nơi cửa và nói :

— « Thưa Bác-sĩ thật đáng giá lắm. Tôi rất vui vì đã làm như thế ấy, và rất sung-sướng thấy Đức Chúa Trời đã hoàn-thành trong tôi lời hứa đó. »

Hỡi quý vị là con-cái Chúa, quý vị có luôn luôn thông-còng mật-thiết với Đức Chúa Trời không? Có linh-hồn nào đã buồn-rầu xây lung đi khỏi quý vị vì cơ quý vị huyệt mất Thánh-Linh Đức Chúa Trời và cũng chẳng có chút chi dành phần cho họ chăng? — *Hồng-Liên dịch thuật*

TÒA GIANG TIN-LÀNH

MÙA GẶT ĐÃ XONG

MOODY, nhà Truyền-đạo trứ-danh đã thuật lại truyện-tích này như một lời cảnh-cáo nghiêm-trọng :

« Lúc kết-luận buổi nhóm kia, tôi đã hỏi ai muốn dâng mình cho Đức Chúa Trời xin đứng dậy. Tôi xiết đôi vui-mừng vì thấy chính người tôi vẫn cầu-nguyện cho bấy lâu đứng dậy. Sau buổi nhóm, tôi đến cùng anh để khen cử-chỉ anh vừa làm.

— Tôi cũng vui-mừng về điều đó, — anh nói với tôi, — song tôi không chắc có đứng vững không.

— Tại sao ?

— Bởi vì tôi thiếu can-đảm, tôi dám chắc nếu có anh X. bạn tôi ở đây buổi tối nay, hẳn tôi đã chẳng dám đứng dậy, vì sợ anh chế-diễu. Tôi chẳng bao giờ dám nói việc tôi vừa làm.

— Nhưng nếu Đấng Christ đã chết thay anh và cứu-vớt anh, thì cũng đáng cho anh xưng Ngài ra trước thiên-hạ chứ ?

Người khốn-nạn ấy run lẩy-bẩy từ đỉnh đầu tới gót chơn. Đức Thánh-Linh cũng đang chiến-đấu với anh. Anh đã trở lại nhóm liên-tiếp, nhưng không bao giờ chịu nói rõ-ràng về đức-tin của anh. Anh trở lại với lễ-thói cũ, và khi gặp tôi ở ngoài đường, anh chẳng dám chào tôi !!.

Vài tháng sau những cơn chiến-đấu này, tôi tiếp được một lời của anh cho hay rằng anh đau nặng và muốn gặp tôi. Anh muốn biết anh còn có thể có chút hi-vọng nào chăng, mặc dầu là tới giờ giáp-giới phút chót rồi. Bấy giờ, tôi dùng lời Chúa mà chứng-quyết với anh rằng anh còn có thể có hi-vọng đó ; và anh cũng quyết tâm sống cho Chúa.

Anh được lành-mạnh giữa sự ngạc-nhiên của mọi người. Một ngày kia, thấy anh ngồi trước cửa, tôi hỏi anh chừng nào anh sẽ đến làm chứng ở trước Hội-thánh.

— Thật tôi có hứa cùng Đức Chúa Trời rằng sẽ hầu việc Ngài — anh nói — nhưng tôi không có can-đảm làm việc đó liền. Sang năm tôi phải mua một trại ở bang Michigan, bấy giờ xa cách các bạn cũ, thì tôi sẽ làm tín-đồ Đấng Christ.

— Sao anh dám nói như vậy ? Anh có chắc mình còn sống tới lúc đó chăng ?

— Tôi sẽ chẳng bao giờ mạnh-khỏe hơn đâu. Nhưng dầu tôi thấy mình yếu sức đôi chút, tôi cũng còn có thể sống nhiều năm nữa chớ !

Tôi bèn tỏ cho anh ta biết thái-độ ấy rất không tốt, và anh đang thử Đức Chúa Trời, nhưng anh chẳng thèm nghe, và còn dám cả gan nói rằng : « Thôi xin ông đừng nhọc lòng về tôi. Linh-hồn tôi tôi lo, và nếu tôi phải trầm-luân, ấy là lỗi của tôi. »

Vậy, tôi phải để mặc anh ta. Nhưng vài tuần sau vợ anh cho người đến gọi tôi. Chồng chị đang hấp-hối, và chị không thể thấy anh chết trong tình-trạng anh đang ở « Anh nói chi ? Tôi hỏi. — Anh nói rằng sự xét-đoán anh đã xong rồi, và trong vài giờ anh sẽ ở địa-ngục ! »

Tôi bước vô phòng bệnh-nhơn, nhưng anh ngoảnh mặt đi. Tôi hỏi đi hỏi lại nhiều lần rằng có gì đang cản-rút anh ; anh chỉ làm thinh. Cuối cùng anh quay sang phía tôi, và nói một giọng tuyệt-vọng : « Lòng tôi cứng như đá, tôi muốn ăn-năn nhưng đã muộn, chẳng bao lâu tôi sẽ ở địa-ngục ! »

Tôi thuật cho anh nghe những lời hứa của Đức Chúa Trời; nhưng anh nhắc lại: « Tôi xin nói quả-quyết với ông rằng đã muộn lắm rồi. Đức Chúa Trời đã gõ cửa lòng tôi nhiều lần, tôi đã xua đuổi Ngài, tôi chết mà không có Ngài thì thật công-bình lắm. Không ai được phép nhạo-báng Đức Chúa Trời ! »

Tôi cầu-nguyện bên giường anh, thì anh nói: « Xin cầu-nguyện cho vợ con tôi, còn tôi đã trễ rồi ! »

Vợ anh thuật lại phút chót kinh-khiếp của anh. Anh lặp lại không ngừng

câu này: « Mùa gặt đã xong, mùa hạ đã qua, mà tôi chẳng được cứu ! »

Ôi, xin các bạn đọc đừng làm như người khốn-nạn này. Đức Chúa Trời kêu-gọi anh em. Ngài đã ban Con Ngài cho anh em, tội-lỗi anh em được bôi xóa bởi huyết Con Ngài, xin hãy tiếp-nhận ân-diễn Đức Chúa Trời hiến anh em, chớ sợ lời gièm-chê mà bỏ qua. Xin chớ đợi đến mùa gặt đã rồi !

Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng...

— *Đặng-dinh-Cư*

BÀI HỌC SUỐT QUA KINH-THÁNH (Tiếp theo trang 27)

Chú-thích:

1.— Khuôn-mẫu sự sinh-hoạt và công-tác của người Christ (1:7:). Tại đây, Phao-lô từ mặt kinh-nghiệm của chính thân mình mà tường-thuật về động-lực của đời sống và công-tác của người Christ đến từ đâu. Đoạn 1 nói rằng đến từ sự an ủi, đoạn 2 nói rằng đến từ sự đắc-thắng, đoạn 3 nói rằng đến từ sự vinh-diệu, đoạn 4 nói rằng đến từ quyền-năng, đoạn 5 nói rằng đến từ đức-tin, đoạn 6 và 7 nói rằng đến từ sự cách-biệt với tội-lỗi.

2.— Sự bổ-thí hay là quyền-trợ của người Christ (8:9:). Về vấn-đề này Phao-lô đã luận qua trong thư thứ nhứt rồi, đến đây ông lại nói rõ-ràng thêm về tổ ra việc này có công-năng và quan-trọng cho đời thuộc-linh của tin-đồ là thế nào.

3.— Uy-quyền của Tin-lành Phao-lô

(10:13:). Trong phần này Phao-lô lấy sự kinh-nghiệm làm sứ-đồ của mình mà minh-chứng cho Tin-lành của người là nhận được từ nơi Đức Chúa Trời.

Câu hỏi:

1.— Bạn đã đọc xong cả hai thư-tin Cò-rin-tô chưa.

2.— Thử thuật lại cương-yếu của mỗi sách.

3.— Tại Cò-rin-tô Phao-lô đã ở với ai? tại sao lại ở với người ấy?

4.— 1 Cò-rin-tô 15:54 sẽ được ứng-nghiệm vào lúc nào?

5.— Hãy từ mỗi thư-tin mà chép ra một câu Kinh-thánh nói về sự quyền-trợ.

6.— Có câu Kinh-thánh nào trong hai sách này đã khích-lệ làm cho linh-tánh của bạn? Hãy từ mỗi sách dẫn ra một câu.

(Còn tiếp)

ĐOÀN QUÂN THÁNH (Tiếp theo trang 29)

quảng-cáo các thư rượu trên 3.218 trang báo-chí. So với số 30.950.042 Mỹ-kim dùng trong năm 1957, số tiền đã tăng lên 6, 4% còn số trang tăng lên 1, 9%.

Thật Cứu-Chúa sắp tái-làm, vì thế-hệ này «ham ăn mè uống» giống như thế-hệ trước cơn Hồng-thủy trong đời Nô-ê.

Hội Cơ-dốc Thanh-niên Việt-nam

Lúc 7 giờ rưỡi tối 29-8-59 tại nhà thờ Tin-lành Nguyễn-tri-Phương hội Cơ-dốc Thanh-niên Việt-nam có tổ-chức một buổi nói chuyện về sự hoạt-động của Hội Y.M.C.A. ở Đức tự-do.

Diễn-giả là ông F. Albert Schwarz Tổng thư-ký của Hội này. Ông cùng vị phụ-tá là ông Gutler đã đến Việt-nam ngày 7-8-59. Hai ông đã dùng xe đi thăm 15 nước ở Á-châu và hai ông sẽ cứ tiếp-tục cuộc hành-trình cho đến tháng 4-1960 để thăm cho hết các nước khác ở Á-châu.

Chi-nguyên Quân có dịp gặp 2 ông ba lần và hai ông cho biết là Hội này có trên 1 triệu chi-nhánh khắp thế-giới, Hai ông sẽ đi Thái-lan, Tân-gia-Ba rồi qua Nhật-bản nữa.

— *Chi-nguyên Quân*

TIẾNG NÓI của

HỘI-THÀNH TIN-LÀNH V. N.

Chúng tôi xin trân trọng giới-thiệu cùng quý độc-giả : Đây là chương-trình phát-thanh của Hội-thành Tin-lành Việt-nam, phát-thanh trên các làn sóng vào những giờ :

CHƯƠNG-TRÌNH HÀNG NGÀY

Phát-thanh từ Ma-Ni. — Trên làn sóng :

— 13	thuộc, hay	21.515	Mégacycles
— 16	»	»	17.805 »
— 19	»	»	15.3 »
— 25	»	»	11.855 »
— 31	»	»	9.73 »

vào 11 giờ 45 và 19 giờ 45

(Buổi trưa quý vị nên dùng làn sóng 13-16 và 19, buổi tối 19, 21 và 31 thuộc thì nghe được rõ hơn).

CHƯƠNG-TRÌNH HÀNG TUẦN

Phát-thanh từ Sài-gòn. — Trên làn sóng 31 và 220 thuộc hệ-thống C đài Sài-gòn vào 11 giờ 30 trưa thứ bảy.

Phát-thanh từ Đà-lạt. — Trên làn sóng 41 và 208 thuộc vào 18 giờ 30 Chúa-nhật.

Phát-thanh từ Nha-Trang. — Trên làn sóng 220 thuộc vào 18 giờ 30 thứ hai.

KÍNH MỜI QUÍ VỊ NHỚ BÓN NGHE

Nhà in TIN-LÀNH Hộp thư số 329 — SÀI-GON

Nghị định của Tổng Trưởng Bộ Thông-tin số 125-V.P./N.T.T ngày 3/2/1951